

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 101/2014/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2014

NGHỊ ĐỊNH
Về Điều lệ tổ chức và hoạt động của
Tập đoàn Viễn thông Quân đội

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về phân công, phân cấp thực hiện quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

Chính phủ ban hành Nghị định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Viễn thông Quân đội.

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị định này Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Viễn thông Quân đội.

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 12 năm 2014.

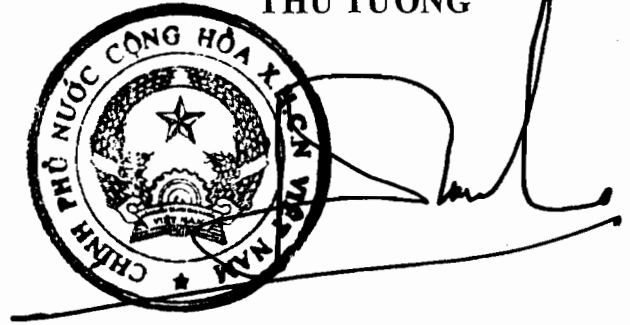
Bãi bỏ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Viễn thông Quân đội ban hành kèm theo Quyết định số 466/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định khác trước đây trái với Nghị định này.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng Giám đốc Tập đoàn Viễn thông Quân đội chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Tập đoàn Viễn thông Quân đội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, ĐMDN (3b). XH 240

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Tấn Dũng

ĐIỀU LỆ

Tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Viễn thông Quân đội
(Ban hành kèm theo Nghị định số 101/2014/NĐ-CP
ngày 07 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí của Tập đoàn Viễn thông Quân đội

Tập đoàn Viễn thông Quân đội là doanh nghiệp kinh tế quốc phòng, 100% vốn nhà nước trực thuộc Bộ Quốc phòng, chịu sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp mọi mặt của Quân ủy Trung ương; thực hiện nhiệm vụ chính trị đặc biệt do Nhà nước, Bộ Quốc phòng giao và sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Trong Điều lệ này, các từ ngữ, thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a) “Tập đoàn Viễn thông Quân đội” (trong Điều lệ này gọi tắt là Tập đoàn) là tổ hợp doanh nghiệp hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con, không có tư cách pháp nhân, gắn bó chặt chẽ và lâu dài với nhau về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ kinh doanh khác, gồm: Công ty mẹ - Tập đoàn Viễn thông Quân đội (doanh nghiệp cấp I), các đơn vị trực thuộc, đơn vị sự nghiệp; các công ty con do Tập đoàn Viễn thông Quân đội giữ quyền chi phối (doanh nghiệp cấp II); các công ty con của doanh nghiệp cấp II và các cấp tiếp theo theo quy định của pháp luật; các công ty liên kết, tự nguyện liên kết của Tập đoàn.

b) “Công ty mẹ - Tập đoàn Viễn thông Quân đội” (trong Điều lệ này gọi tắt là Tập đoàn Viễn thông Quân đội hoặc VIETTEL) là doanh nghiệp kinh tế quốc phòng do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ, được thành lập theo Quyết định số 2079/QĐ-TTg ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Công ty mẹ - Tập đoàn Viễn thông Quân đội và được chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo Quyết định số 978/QĐ-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

c) “Đơn vị phụ thuộc VIETTEL” là các đơn vị hạch toán phụ thuộc, đơn vị sự nghiệp, đơn vị nghiên cứu, đào tạo; chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của VIETTEL ở trong nước và nước ngoài nằm trong cơ cấu của VIETTEL. Danh sách các đơn vị phụ thuộc tại thời điểm phê duyệt Điều lệ được ghi tại Phụ lục I Điều lệ này và được thay đổi bổ sung trong quá trình hoạt động.

d) “Doanh nghiệp thành viên” là các doanh nghiệp do VIETTEL, công ty con của VIETTEL hoặc công ty con các cấp tiếp theo trực tiếp nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối, giữ quyền chi phối đối với doanh nghiệp đó.

đ) “Công ty con của VIETTEL” là công ty hạch toán độc lập do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối của công ty đó; hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc của công ty đó; hoặc quyết định việc sửa đổi, bổ sung điều lệ của công ty đó. Công ty con được tổ chức dưới các hình thức: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty cổ phần, tổng công ty theo hình thức công ty mẹ - công ty con, công ty liên doanh (trong trường hợp chưa đăng ký lại theo Luật Doanh nghiệp), công ty ở nước ngoài và các loại hình công ty khác theo quy định của pháp luật. Danh sách các công ty con của VIETTEL tại thời điểm phê duyệt Điều lệ được ghi tại Phụ lục II Điều lệ này và được sửa đổi, bổ sung trong quá trình hoạt động.

e) “Công ty liên kết của VIETTEL” là công ty mà VIETTEL nắm giữ cổ phần, vốn góp không chi phối, chịu sự ràng buộc về quyền lợi và nghĩa vụ với VIETTEL theo tỷ lệ vốn góp hoặc theo hợp đồng liên kết đã ký giữa công ty với VIETTEL; có mối quan hệ gắn bó lâu dài về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ kinh doanh khác với VIETTEL hoặc doanh nghiệp thành viên trong VIETTEL. Công ty liên kết của VIETTEL được tổ chức dưới hình thức công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hoạt động ở nước ngoài. Danh sách các công ty liên kết của VIETTEL tại thời điểm phê duyệt Điều lệ được ghi tại Phụ lục III Điều lệ này và được sửa đổi, bổ sung trong quá trình hoạt động.

g) “Công ty tự nguyện tham gia liên kết với VIETTEL” là doanh nghiệp không có cổ phần, vốn góp của VIETTEL nhưng tự nguyện liên kết với VIETTEL dưới các hình thức theo quy định của pháp luật, chịu sự ràng buộc về quyền lợi, nghĩa vụ với VIETTEL theo thỏa thuận trong hợp đồng liên kết giữa công ty đó với VIETTEL.

h) “Vốn điều lệ của VIETTEL” là số vốn do Nhà nước đầu tư vào VIETTEL và ghi tại Điều lệ này.

i) “Cổ phần chi phối, vốn góp chi phối của VIETTEL” tại doanh nghiệp khác là số cổ phần hoặc mức vốn góp của VIETTEL chiếm trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông đã phát hành của doanh nghiệp đó hoặc một tỷ lệ khác theo quy định của pháp luật hoặc Điều lệ của doanh nghiệp đó.

k) “Quyền chi phối” là quyền của VIETTEL đối với một doanh nghiệp khác, bao gồm ít nhất một trong các quyền sau đây:

- Quyền của chủ sở hữu duy nhất của doanh nghiệp;
- Quyền của cổ đông, thành viên góp vốn nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối của doanh nghiệp;
- Quyền trực tiếp hay gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả các thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc của doanh nghiệp;
- Quyền quyết định phê duyệt, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của doanh nghiệp;
- Các trường hợp chi phối khác theo thỏa thuận giữa VIETTEL và doanh nghiệp bị chi phối và được ghi vào Điều lệ của doanh nghiệp bị chi phối.

l) “Ngành, nghề kinh doanh chính của VIETTEL” là ngành, nghề được xác lập từ mục đích đầu tư thành lập và chiến lược phát triển của VIETTEL, do chủ sở hữu nhà nước quy định và giao cho VIETTEL thực hiện khi thành lập và trong suốt quá trình hoạt động của VIETTEL.

m) “Ngành, nghề kinh doanh có liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính của VIETTEL” (gọi tắt là ngành, nghề có liên quan) là ngành, nghề phụ trợ hoặc phát sinh từ ngành, nghề kinh doanh chính, trên cơ sở điều kiện và lợi thế của ngành, nghề kinh doanh chính hoặc sử dụng lợi thế, ưu thế của ngành, nghề kinh doanh chính và phục vụ trực tiếp cho ngành, nghề kinh doanh chính.

n) “Hợp đồng liên kết” là hợp đồng thể hiện các nội dung liên kết giữa các bên về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ khác.

o) “Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn góp của VIETTEL tại doanh nghiệp” (sau đây gọi tắt là người đại diện theo ủy quyền) là cá nhân được VIETTEL ủy quyền bằng văn bản để thực hiện quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu tại doanh nghiệp.

2. “Pháp luật” là các quy định pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bao gồm các luật, bộ luật và các văn bản dưới luật do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam ban hành. Các thuật ngữ không được định nghĩa trong Điều lệ này được giải thích theo quy định pháp luật.

Điều 3. Tên gọi, trụ sở chính

1. Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI.
2. Tên giao dịch quốc tế: VIETTEL GROUP.
3. Tên viết tắt: VIETTEL.
4. Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.
5. Trụ sở chính tại thời điểm phê duyệt Điều lệ: Số 1, đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình II, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Trong quá trình hoạt động được thay đổi theo yêu cầu nhiệm vụ được giao, phù hợp với quy định tại Điều lệ này.
6. Điện thoại: 04.62556789. Fax: 04.62996789.
7. Website: www.viettel.com.vn.
8. Biểu tượng (logo) của VIETTEL tại thời điểm phê duyệt Điều lệ được đăng ký theo Giấy Chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hàng hóa do Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ cấp.

Điều 4. Hình thức pháp lý, tư cách pháp nhân và chức năng, nhiệm vụ của VIETTEL

1. Hình thức pháp lý, tư cách pháp nhân của VIETTEL.
 - a) VIETTEL là doanh nghiệp kinh tế quốc phòng, Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ, do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, Bộ Quốc phòng trực tiếp quản lý, hoạt động theo hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.
 - b) VIETTEL được thành lập, tổ chức và hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật, quy định của Bộ Quốc phòng và Điều lệ này.
 - c) VIETTEL có tư cách pháp nhân, có con dấu, biểu tượng và Điều lệ tổ chức và hoạt động riêng; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, các ngân hàng thương mại trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.
 - d) VIETTEL có quyền sở hữu đối với thương hiệu, biểu tượng và tên gọi của mình theo quy định của pháp luật.
 - đ) VIETTEL có vốn và tài sản riêng, chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác bằng toàn bộ tài sản của mình.

2. Chức năng, nhiệm vụ của VIETTEL.

a) Chức năng.

Về quốc phòng, an ninh: Bảo đảm hạ tầng mạng lưới thông tin quân sự khi có tình huống theo yêu cầu của Nhà nước và Bộ Quốc phòng.

Về sản xuất kinh doanh:

- Trực tiếp hoạt động sản xuất, kinh doanh trong các lĩnh vực được giao kết hợp với chức năng đầu tư tài chính theo quy định của pháp luật;

- Đầu tư vào các công ty con, các công ty liên kết ở trong nước và nước ngoài; chi phối các công ty con thông qua vốn, nghiệp vụ, công nghệ, thương hiệu, thị trường hoặc các căn cứ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;

- Thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu phần vốn của VIETTEL tại các công ty con, công ty liên kết.

b) Nhiệm vụ.

Về quốc phòng, an ninh:

- Trực tiếp xây dựng, quản lý hạ tầng mạng lưới viễn thông, bảo đảm hạ tầng mạng lưới viễn thông của VIETTEL làm nhiệm vụ vụ hồi, dự phòng cho mạng thông tin quân sự trong thời bình và chuyển sang phục vụ quốc phòng, an ninh khi có chiến tranh; sẵn sàng bảo đảm thông tin liên lạc khi có yêu cầu và đảm bảo nhiệm vụ thông tin quân sự khác;

- Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, sản xuất, lắp ráp, sửa chữa trang bị, khí tài, vật tư thông tin quốc phòng và các mặt hàng quốc phòng theo yêu cầu, nhiệm vụ của Nhà nước và Bộ Quốc phòng giao;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Nhà nước và Bộ Quốc phòng giao.

Về sản xuất kinh doanh:

- VIETTEL thực hiện sản xuất kinh doanh đa ngành, trong đó viễn thông, công nghệ thông tin, truyền hình, bưu chính, sản xuất thiết bị là ngành kinh doanh chính, gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất, kinh doanh với khoa học, công nghệ, nghiên cứu, sản xuất thiết bị điện tử viễn thông;

- Tổ chức sản xuất kinh doanh các ngành, nghề được Chính phủ phê duyệt theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Mục tiêu hoạt động và ngành, nghề kinh doanh của VIETTEL

1. Mục tiêu hoạt động

a) Về quốc phòng, an ninh:

Bảo đảm hạ tầng mạng lưới thông tin quân sự khi đất nước có tình huống;

Tạo ra các sản phẩm, trang bị, khí tài, vật tư thông tin quốc phòng.

b) Về sản xuất kinh doanh:

Tổ chức sản xuất kinh doanh theo quy hoạch, kế hoạch và chính sách của Nhà nước; đảm bảo kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước đầu tư tại VIETTEL và vốn của VIETTEL đầu tư tại các doanh nghiệp khác; hoàn thành các nhiệm vụ khác do Chính phủ và Bộ Quốc phòng giao;

Xây dựng và phát triển thành tập đoàn kinh tế, quốc phòng mạnh, năng động, hiện đại, có năng lực cạnh tranh ở trong nước và quốc tế; đạt hiệu quả cao trong sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển và thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; bảo đảm cơ cấu hợp lý, tập trung vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh viễn thông, công nghệ thông tin, phát thanh, truyền hình, bưu chính và nghiên cứu, sản xuất thiết bị công nghệ cao ở trong và ngoài nước; góp phần thúc đẩy thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng, an ninh; làm nòng cốt để ngành viễn thông và công nghệ thông tin Việt Nam phát triển nhanh và bền vững, cạnh tranh hội nhập kinh tế quốc tế có hiệu quả.

2. Ngành, nghề kinh doanh của VIETTEL

a) Ngành, nghề kinh doanh chính: Viễn thông; công nghệ thông tin; phát thanh, truyền hình; bưu chính, chuyển phát; nghiên cứu, sản xuất thiết bị, sản phẩm viễn thông, công nghệ thông tin, truyền thông.

b) Ngành, nghề kinh doanh liên quan: Thương mại, phân phối, bán lẻ vật tư, thiết bị, sản phẩm viễn thông, công nghệ thông tin, truyền thông. Tài chính, ngân hàng, bất động sản. Đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh ở trong nước và nước ngoài của Tập đoàn.

c) Một số ngành, nghề kinh doanh khác do Bộ Quốc phòng quyết định, trên cơ sở phát huy tiềm năng, thế mạnh của VIETTEL và bảo đảm hiệu quả, không ảnh hưởng đến ngành, nghề kinh doanh chính và ngành, nghề kinh doanh liên quan của VIETTEL.

3. Ngành, nghề kinh doanh quy định tại Khoản 2 Điều này là trên cơ sở thực tế sản xuất, kinh doanh của VIETTEL tại thời điểm phê duyệt Điều lệ. VIETTEL thực hiện việc nắm giữ vốn và thoái vốn đã đầu tư theo nội dung và lộ trình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

4. Tùy từng thời điểm và tình hình sản xuất, kinh doanh, VIETTEL có thể bổ sung các ngành, nghề kinh doanh khác mà pháp luật không cấm sau khi được chủ sở hữu chấp thuận.

Điều 6. Vốn điều lệ của VIETTEL

Vốn điều lệ của VIETTEL tại thời điểm phê duyệt Điều lệ này là 100.000.000.000.000 đồng (Một trăm nghìn tỷ đồng).

Việc điều chỉnh vốn điều lệ do Thủ tướng Chính phủ quyết định theo đề nghị của Bộ Quốc phòng và thẩm định của Bộ Tài chính.

Điều 7. Chủ sở hữu và đại diện chủ sở hữu đối với VIETTEL

1. Nhà nước là chủ sở hữu của VIETTEL. Chính phủ trực tiếp thực hiện hoặc phân công cho Thủ tướng Chính phủ, Bộ Quốc phòng, các Bộ có liên quan; giao cho Tổng Giám đốc VIETTEL thực hiện các quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với VIETTEL theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Bộ Quốc phòng thực hiện một số quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với VIETTEL theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Tổng Giám đốc VIETTEL là đại diện chủ sở hữu trực tiếp tại VIETTEL, thực hiện quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với các công ty do VIETTEL sở hữu toàn bộ vốn điều lệ và đối với cổ phần, vốn góp của VIETTEL tại các doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 8. Đại diện theo pháp luật của VIETTEL

Người đại diện theo pháp luật của VIETTEL là Tổng Giám đốc VIETTEL.

Điều 9. Tổ chức Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội trong VIETTEL

1. Hệ thống tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Đảng bộ VIETTEL trực thuộc Quân ủy Trung ương, đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối trực tiếp về mọi mặt của Quân ủy Trung ương; hoạt động theo quy định của Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của Đảng Cộng sản Việt Nam

2. Các tổ chức chính trị - xã hội trong VIETTEL hoạt động theo quy định của Hiến pháp, pháp luật và điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội đó phù hợp với quy định của pháp luật và quy định của Bộ Quốc phòng.

3. VIETTEL có trách nhiệm bảo đảm về cơ sở vật chất và tạo điều kiện để tổ chức Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội khác hình thành, hoạt động theo quy định của pháp luật và điều lệ của các tổ chức đó.

Chương II **QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA VIETTEL**

Mục 1 **QUYỀN CỦA VIETTEL**

Điều 10. Quyền của VIETTEL đối với tài nguyên được giao

VIETTEL được sử dụng tài nguyên viễn thông, truyền hình bao gồm nhưng không giới hạn: Kho số viễn thông, tài nguyên internet, phổ tần số vô tuyến điện và quỹ đạo vệ tinh đã được cấp có thẩm quyền cấp phép vào nhiệm vụ quốc phòng an ninh và hoạt động sản xuất kinh doanh của VIETTEL theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Quyền của VIETTEL đối với vốn và tài sản

1. Chiếm hữu, sử dụng vốn và tài sản của VIETTEL để kinh doanh, đầu tư, thực hiện các lợi ích hợp pháp từ vốn và tài sản của VIETTEL, trừ những tài sản thuộc lĩnh vực quân sự, quốc phòng, an ninh, phù hợp với quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng.

2. Định đoạt đối với vốn, tài sản của VIETTEL theo quy định của pháp luật.

3. Quản lý và sử dụng các tài sản, nguồn lực được Nhà nước giao hoặc cho thuê là đất đai, tài nguyên theo quy định của pháp luật về đất đai, tài nguyên và thực hiện các nhiệm vụ công ích do Nhà nước giao.

4. Được sử dụng vốn, tài sản thuộc quyền quản lý của VIETTEL để đầu tư ra ngoài theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. Được điều chuyển tài sản cố định đã hết khấu hao giữa các đơn vị do VIETTEL đầu tư 100% vốn ở trong nước và nước ngoài để phục vụ yêu cầu sản xuất, kinh doanh. Các nội dung về điều chuyển tài sản này được quy định cụ thể tại Quy chế quản lý tài chính của VIETTEL.

5. Quyết định điều chuyển tài sản của công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ theo nguyên tắc thanh toán và theo quy định của pháp luật.

6. Nhà nước không điều chuyển vốn do Nhà nước đầu tư tại VIETTEL và vốn, tài sản của VIETTEL theo phương thức không thanh toán, trừ trường hợp Nhà nước quyết định tổ chức lại VIETTEL hoặc thực hiện mục tiêu cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích hoặc vốn nhà nước tại VIETTEL lớn hơn vốn điều lệ được phê duyệt.

Điều 12. Quyền của VIETTEL trong kinh doanh

1. Chủ động trực tiếp tổ chức sản xuất, kinh doanh, kế hoạch phối hợp sản xuất, kinh doanh, tổ chức bộ máy quản lý theo yêu cầu kinh doanh và bảo đảm kinh doanh có hiệu quả.

2. Kinh doanh những ngành, nghề, lĩnh vực quy định trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tại Điều lệ này và các ngành, nghề khác mà pháp luật không cấm; mở rộng quy mô, ngành, nghề kinh doanh theo khả năng, nhu cầu của thị trường trong và ngoài nước phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Tìm kiếm thị trường, khách hàng trong nước và ngoài nước; ký kết và thực hiện hợp đồng; quyết định việc phối hợp các nguồn lực, hợp tác kinh doanh của VIETTEL và các doanh nghiệp trong Tập đoàn theo nhu cầu của thị trường.

4. Quyết định giá mua, giá bán sản phẩm, dịch vụ, trừ những sản phẩm, dịch vụ công ích và những sản phẩm, dịch vụ do Nhà nước định giá.

5. Quyết định các dự án đầu tư, xây dựng, mua sắm tài sản cố định; sử dụng vốn, tài sản của VIETTEL để liên doanh, liên kết, góp vốn vào doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. Tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu và áp dụng đối với tập đoàn kinh tế theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6. Quyết định góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của VIETTEL tại các doanh nghiệp khác; thuê, mua một phần hoặc toàn bộ công ty khác; tiếp nhận công ty khác tự nguyện tham gia liên kết với Tập đoàn theo quy định của pháp luật và phân cấp tại Điều lệ này.

7. Sử dụng nguồn thu từ cổ phần hóa, từ các hình thức sắp xếp chuyển đổi khác như giao, bán, giải thể, phá sản đối với các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn theo quy định của pháp luật. Sử dụng phần vốn nhà nước thu về từ việc thoái vốn mà VIETTEL đã đầu tư ở đơn vị phụ thuộc, công ty con hoặc công ty liên kết theo quy định của pháp luật và phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

8. Quyết định hợp đồng vay, cho vay, mua, bán tài sản và các hợp đồng khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

9. Quyết định thành lập, tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản, góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn đối với công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. Việc quyết định thành lập công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ, tổ chức doanh nghiệp cấp II thành Tổng công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con thực hiện sau khi Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án.

10. Quyết định thành lập, giải thể, chấm dứt hoạt động các đơn vị phụ thuộc VIETTEL ở trong nước và nước ngoài sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương theo quy định của pháp luật.

11. Cùng các nhà đầu tư khác (không bao gồm công ty con, đơn vị phụ thuộc VIETTEL) thành lập công ty con mới hoặc công ty liên kết ở trong nước và nước ngoài dưới các hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật Việt Nam và pháp luật nước đầu tư.

12. Đầu tư ra nước ngoài theo quy định của pháp luật về đầu tư ra nước ngoài.

13. Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, thăng quân hàm, nâng lương, cách chức, khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh cán bộ của VIETTEL theo Luật Doanh nghiệp, Quy chế về công tác cán bộ trong Quân đội nhân dân Việt Nam và các quy định khác của Bộ Quốc phòng.

14. Tuyển chọn, ký kết hợp đồng lao động, bố trí, sử dụng, đào tạo, khen thưởng, kỷ luật, chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động của VIETTEL phù hợp với yêu cầu kinh doanh, quy định của pháp luật lao động.

15. Xây dựng, ban hành và áp dụng các quy chế quản lý nội bộ, tiêu chuẩn, quy trình, quy định, định mức kinh tế - kỹ thuật; định mức lao động, thang lương, bảng lương, đơn giá tiền lương, chế độ trả lương, thưởng và chi phí khác trên cơ sở đảm bảo hiệu quả kinh doanh và phù hợp với quy định của pháp luật.

16. Được hưởng các chế độ ưu đãi đầu tư, tái đầu tư; thực hiện quyền chủ sở hữu đối với phần vốn nhà nước đã đầu tư vào công ty con và công ty liên kết theo quy định của pháp luật.

17. Có các quyền sản xuất, kinh doanh khác theo nhu cầu thị trường và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 13. Quyền của VIETTEL về tài chính

1. Huy động vốn để kinh doanh dưới hình thức phát hành trái phiếu; vay vốn của tổ chức tín dụng và các tổ chức tài chính khác ở trong nước và nước ngoài; vay vốn của người lao động và các hình thức huy động vốn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Việc huy động vốn để kinh doanh phải thực hiện theo nguyên tắc tự chịu trách nhiệm hoàn trả, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn huy động, không được làm thay đổi hình thức sở hữu VIETTEL. Trường hợp VIETTEL huy động vốn để chuyển đổi sở hữu phải được sự đồng ý của chủ sở hữu và thực hiện theo quy định của pháp luật.

Việc vay vốn ở nước ngoài của VIETTEL thực hiện theo quy định của pháp luật sau khi được Bộ Quốc phòng phê duyệt chủ trương và đề nghị Bộ Tài chính thẩm định, chấp thuận.

2. Chủ động sử dụng vốn cho các hoạt động kinh doanh của VIETTEL; được thực hiện thuê đất, đấu thầu, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để xây văn phòng làm việc của Tập đoàn và các đơn vị thành viên thuộc Tập đoàn: Công ty, chi nhánh, ... và đầu tư, kinh doanh bất động sản bằng nguồn vốn chủ sở hữu và vốn khác.

3. Quyết định trích khấu hao tài sản cố định theo quy định của pháp luật.

4. Được tạm ứng kinh phí cho các đơn vị được giao nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Việc hạch toán, thanh toán và quyết toán khoản tạm ứng này được quy định tại Quy chế quản lý tài chính của VIETTEL.

5. Được hưởng các chế độ trợ cấp, trợ giá hoặc các chế độ ưu đãi khác của Nhà nước khi thực hiện các nhiệm vụ hoạt động công ích, quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ theo chính sách giá của Nhà nước không đủ bù đắp chi phí sản xuất sản phẩm, dịch vụ này của VIETTEL.

6. Được chi thưởng sáng kiến đổi mới, cải tiến kỹ thuật, quản lý và công nghệ; thưởng tăng năng suất lao động; thưởng tiết kiệm vật tư và chi phí. Các khoản tiền thưởng này được hạch toán vào chi phí kinh doanh của VIETTEL, được thực hiện một lần với mức thưởng tối đa không quá mức hiệu quả của sáng kiến đổi mới, cải tiến kỹ thuật, quản lý và công nghệ, tăng năng suất lao động, tiết kiệm vật tư và chi phí mang lại trong một năm. Trường hợp VIETTEL còn nợ đến hạn phải trả mà chưa trả hết thì chỉ được tăng lương, trích thưởng cho công nhân viên của VIETTEL, kể cả người quản lý sau khi đã trả hết nợ đến hạn.

7. Được hưởng các chế độ ưu đãi đầu tư, tái đầu tư theo quy định của pháp luật; thực hiện quyền chủ sở hữu đối với phần vốn đã đầu tư vào các công ty con và các doanh nghiệp khác.

8. Được hưởng cổ tức, lợi nhuận được chia và các lợi ích khác từ các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết và đầu tư vốn khác (kể cả vốn góp vào liên doanh); không phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp đối với phần lợi nhuận thu được từ phần vốn góp vào các công ty con và doanh nghiệp

khác, nếu các công ty con và doanh nghiệp này đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp trước khi chia lãi cho các bên góp vốn và không bị các hình thức đánh thuế trùng (hai lần) và gộp khác.

9. Từ chối và tố cáo mọi yêu cầu cung cấp các nguồn lực không được pháp luật quy định của bất kỳ cá nhân, cơ quan hay tổ chức nào, trừ những khoản tự nguyện đóng góp vì mục đích nhân đạo và công ích.

10. Lợi nhuận thực hiện hàng năm sau khi bù đắp lỗ năm trước theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp và trích các quỹ theo quy định tại Khoản 4 Điều 65 Điều lệ này; lợi nhuận còn lại, một phần được sử dụng để bổ sung vốn điều lệ của VIETTEL theo lộ trình đạt mức quy định tại Điều 6 Điều lệ này và thực hiện các nhiệm vụ do Thủ tướng Chính phủ giao, Bộ Quốc phòng phối hợp với Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

11. Được thành lập các quỹ theo quy định tại Khoản 4 Điều 65 Điều lệ này. Việc thành lập và sử dụng các quỹ này được quy định tại Quy chế quản lý tài chính của VIETTEL.

12. Được bảo lãnh, thế chấp, tín chấp cho các công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc có phần vốn góp chi phối của VIETTEL để vay vốn tại các ngân hàng, tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật.

13. VIETTEL được tham gia đấu thầu các gói thầu của công ty con và công ty con của VIETTEL được tham gia đấu thầu các gói thầu của công ty mẹ và công ty con khác để cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc ngành nghề kinh doanh chính của VIETTEL và công ty con; được phép chỉ định thầu với các gói thầu mua sắm thiết bị, vật tư, gói thầu tư vấn, gia công, gói thầu lắp đặt phục vụ cho các dự án, đề tài nghiên cứu quân sự.

14. Quyết định chi phí tiền lương và các chi phí khác trên cơ sở doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh của VIETTEL theo quy định của pháp luật.

15. Được quyền cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản của VIETTEL theo nguyên tắc có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn; nhượng bán, thanh lý tài sản cố định đã hư hỏng, lạc hậu kỹ thuật, không có nhu cầu sử dụng hoặc không sử dụng được để thu hồi vốn trên nguyên tắc công khai, minh bạch và bảo toàn vốn theo quy định của pháp luật.

16. Chuyển nhượng các khoản đầu tư tài chính không có nhu cầu tiếp tục đầu tư để thu hồi vốn theo các quy định hiện hành. Trong trường hợp chuyển nhượng các khoản đầu tư tài chính tại công ty chưa niêm yết thì có thể áp dụng theo phương thức đấu giá công khai hoặc thỏa thuận nhưng phải bảo đảm giá bán sát với giá thị trường tại thời điểm bán.

17. Có các quyền khác về tài chính khác theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Quyền tham gia hoạt động công ích của VIETTEL

1. Sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích trên cơ sở đấu thầu. Đối với hoạt động công ích theo đặt hàng, giao kế hoạch của Nhà nước thì VIETTEL có nghĩa vụ cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích đúng đối tượng, theo giá và phí do Nhà nước quy định.
2. Đối với nhiệm vụ công ích do Nhà nước giao, VIETTEL được bảo đảm điều kiện vật chất tương ứng. Đối với các sản phẩm, dịch vụ thực hiện theo phương thức đấu thầu thì VIETTEL tự bù đắp chi phí theo giá trúng thầu. Đối với các sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, VIETTEL được sử dụng phí hoặc doanh thu từ cung cấp sản phẩm, dịch vụ theo đặt hàng của Nhà nước để bù đắp chi phí hợp lý phục vụ hoạt động công ích và bảo đảm lợi ích cho người lao động. Trường hợp không đủ thì được Nhà nước cấp bù phần chênh lệch.
3. Xây dựng, áp dụng các định mức chi phí, đơn giá tiền lương trong thực hiện nhiệm vụ sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.
4. Được giao lại cho các doanh nghiệp thành viên thực hiện một phần hoặc toàn bộ nhiệm vụ công ích mà Nhà nước giao hoặc đặt hàng cho VIETTEL.
5. Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

Mục 2 NGHĨA VỤ CỦA VIETTEL

Điều 15. Nghĩa vụ của VIETTEL đối với tài nguyên được giao

Bảo toàn, sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích tài nguyên viễn thông, truyền hình đã được cấp có thẩm quyền cấp phép vào nhiệm vụ quốc phòng an ninh và hoạt động sản xuất kinh doanh của VIETTEL theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Nghĩa vụ của VIETTEL đối với vốn và tài sản

1. Bảo toàn và phát triển vốn nhà nước đầu tư tại VIETTEL và vốn VIETTEL tự huy động.
2. Chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của VIETTEL trong phạm vi số tài sản của VIETTEL.
3. Định kỳ đánh giá lại tài sản của VIETTEL theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Nghĩa vụ của VIETTEL trong kinh doanh

1. Thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Nhà nước giao; kinh doanh đúng ngành, nghề đã đăng ký; bảo đảm chất lượng sản phẩm và dịch vụ do VIETTEL thực hiện theo tiêu chuẩn đã đăng ký.

2. Đổi mới, hiện đại hoá công nghệ và phương thức quản lý để nâng cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh. Bảo đảm an ninh thông tin và an toàn mạng viễn thông đường trục quốc gia.

3. Bảo đảm quyền và lợi ích của người lao động và quyền tham gia quản lý VIETTEL của người lao động theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện các quy định của Nhà nước về quốc phòng, an ninh, văn hoá, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên và môi trường.

5. Thực hiện việc quản lý rủi ro và bảo hiểm cho tài sản, con người của VIETTEL trong sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật. Thực hiện mua bảo hiểm cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về lao động của Việt Nam ở trong và ngoài nước để quản lý, bảo đảm quyền, lợi ích chính đáng và giải quyết các vấn đề có liên quan đến người lao động do VIETTEL đưa đi làm việc tại nước ngoài theo quy định của pháp luật.

6. Chịu sự giám sát, kiểm tra của chủ sở hữu nhà nước; chấp hành các quyết định về thanh tra của cơ quan tài chính và cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

7. Chịu trách nhiệm trước chủ sở hữu về việc sử dụng vốn để đầu tư, góp vốn vào doanh nghiệp khác.

8. Chịu sự giám sát của Nhà nước trong thực hiện các quy định về thang, bảng lương, đơn giá tiền lương, chế độ trả lương đối với người lao động, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác của VIETTEL.

9. Thực hiện các nghĩa vụ khác trong kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Nghĩa vụ của VIETTEL về tài chính

1. Tự chủ về tài chính, tự cân đối các khoản thu, chi; kinh doanh có hiệu quả, bảo đảm chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên vốn nhà nước đầu tư do chủ sở hữu nhà nước giao; đăng ký, kê khai và nộp đủ thuế; thực hiện nghĩa vụ đối với chủ sở hữu và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

2. Quản lý, sử dụng có hiệu quả: Vốn kinh doanh, bao gồm cả phần vốn đầu tư vào các công ty con và các doanh nghiệp khác; tài nguyên, đất đai và các nguồn lực khác do Nhà nước và Bộ Quốc phòng giao, cho thuê.

3. Sử dụng vốn và các nguồn lực khác để thực hiện các nhiệm vụ đặc biệt khi Nhà nước và Bộ Quốc phòng yêu cầu.

4. Chấp hành đầy đủ chế độ quản lý vốn, tài sản, các quỹ, chế độ hạch toán kế toán, kiểm toán theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm về tính trung thực và hợp pháp đối với các hoạt động tài chính của VIETTEL.

5. Thực hiện chế độ báo cáo tài chính, công khai tài chính hàng năm và cung cấp thông tin cần thiết để đánh giá trung thực về hiệu quả của VIETTEL.

6. Thực hiện các nghĩa vụ khác về tài chính theo quy định tại Quy chế quản lý tài chính của VIETTEL và quy định khác của pháp luật.

Điều 19. Nghĩa vụ của VIETTEL khi tham gia hoạt động công ích

1. Nhận nhiệm vụ công ích do Nhà nước giao hoặc đặt hàng.

2. Cung ứng dịch vụ công ích về viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông do Nhà nước, Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ hoặc đặt hàng theo đúng đối tượng, giá và phí mà Nhà nước quy định.

3. Thực hiện việc ký kết hợp đồng và hạch toán kinh tế theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước Nhà nước về kết quả hoạt động công ích của VIETTEL; chịu trách nhiệm trước khách hàng, trước pháp luật về sản phẩm, dịch vụ công ích do VIETTEL trực tiếp thực hiện và cung ứng.

4. Cung cấp đủ số lượng sản phẩm, dịch vụ công ích, bảo đảm đúng chất lượng, đúng đối tượng và đúng thời gian.

5. Hỗ trợ cho các doanh nghiệp thành viên của Tập đoàn được giao thực hiện nhiệm vụ công ích theo Điều lệ này, Điều lệ của doanh nghiệp đó và các quy định của pháp luật.

6. Thực hiện các nghĩa vụ công ích khác theo quy định của pháp luật.

Chương III

QUYỀN, TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ CỦA CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI VIETTEL VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC QUYỀN, TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ CỦA CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC

Mục 1

CÁC QUYỀN, TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ CỦA CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI VIETTEL

Điều 20. Các quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước đối với VIETTEL

1. Quyết định thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản; góp vốn vào doanh nghiệp khác của VIETTEL.

2. Phê duyệt Điều lệ, sửa đổi và bổ sung Điều lệ của VIETTEL.
3. Quyết định đầu tư vốn điều lệ; điều chỉnh, chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ của VIETTEL.
4. Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý VIETTEL; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc VIETTEL.
5. Quyết định chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển của VIETTEL.
6. Phê duyệt chủ trương đầu tư, mua, bán tài sản và hợp đồng vay, cho vay của VIETTEL theo thẩm quyền.
7. Quy định chế độ tài chính, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ; phê duyệt báo cáo tài chính hàng năm của VIETTEL.
8. Quyết định các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; quy định cơ chế giao nhiệm vụ và tham gia thực hiện việc cung cấp và bảo đảm các sản phẩm, dịch vụ công ích, thiết yếu của nền kinh tế.
9. Giám sát, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật; đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ được giao, kết quả hoạt động, hiệu quả sản xuất kinh doanh; quản lý, sử dụng, bảo toàn, phát triển vốn của VIETTEL. Đánh giá Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng VIETTEL trong việc quản lý, điều hành VIETTEL.
10. Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với VIETTEL

1. Đầu tư đủ vốn điều lệ cho VIETTEL.
2. Tuân thủ Điều lệ này.
3. Chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của VIETTEL trong phạm vi số vốn điều lệ của VIETTEL.
4. Tuân thủ pháp luật khi phê duyệt chủ trương đầu tư, mua, bán tài sản và hợp đồng vay, cho vay, bảo lãnh của VIETTEL.
5. Bảo đảm quyền kinh doanh theo pháp luật của VIETTEL.
6. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Mục 2
PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC QUYỀN, TRÁCH NHIỆM
CỦA CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC

Điều 22. Quyền, trách nhiệm của Chính phủ

1. Ban hành Điều lệ, cơ chế quản lý tiền lương; sửa đổi và bổ sung Điều lệ, cơ chế quản lý tiền lương của VIETTEL.
2. Thực hiện các quyền, trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 23. Quyền, trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ

1. Quyết định thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản đối với VIETTEL theo đề nghị của Bộ Quốc phòng và ý kiến của các Bộ: Tài chính, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội và thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Trên cơ sở đề nghị và thẩm định của Bộ Quốc phòng, ý kiến của các Bộ: Tài chính, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, phê duyệt:

a) Đề án thành lập công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn, tổ chức doanh nghiệp cấp II thành tổng công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con ở trong nước;

b) Chủ trương tổ chức lại, giải thể công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ.

3. Chấp thuận để Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho VIETTEL đầu tư, góp vốn, nắm giữ, tăng giảm vốn của VIETTEL tại các doanh nghiệp khác ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.

4. Quyết định vốn điều lệ khi thành lập và điều chỉnh vốn điều lệ của VIETTEL trong quá trình hoạt động theo đề nghị của Bộ Quốc phòng và ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và thẩm định của Bộ Tài chính.

5. Chấp thuận để Bộ Quốc phòng quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật Tổng Giám đốc VIETTEL.

6. Phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của VIETTEL (bao gồm chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm của VIETTEL) theo đề nghị của Bộ Quốc phòng, ý kiến của Bộ Tài chính và thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

7. Phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới Tập đoàn theo đề nghị của Bộ Quốc phòng và ý kiến của các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội.

8. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, phân công của chủ sở hữu nhà nước và Điều lệ này.

Điều 24. Quyền, trách nhiệm của Bộ Quốc phòng

1. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ, ngành, nghề kinh doanh chính và ngành, nghề kinh doanh liên quan của VIETTEL; tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản đối với VIETTEL.

2. Thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thành lập, chủ trương tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể, phá sản công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ; tổ chức doanh nghiệp cấp II thành tổng công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con ở trong nước. Có ý kiến đề Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho VIETTEL đầu tư, góp vốn, nắm giữ, tăng giảm vốn của VIETTEL tại các doanh nghiệp khác ở nước ngoài theo quy định của pháp luật. Phê duyệt chủ trương thành lập, giải thể, chấm dứt hoạt động các đơn vị phụ thuộc VIETTEL; chấp thuận việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của VIETTEL.

3. Trình Chính phủ ban hành Điều lệ, sửa đổi và bổ sung Điều lệ của VIETTEL.

4. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ quyết định vốn điều lệ và điều chỉnh vốn điều lệ của VIETTEL.

5. Quyết định một số ngành, nghề kinh doanh khác trên cơ sở phát huy tiềm năng, thế mạnh của VIETTEL và bảo đảm hiệu quả, không ảnh hưởng đến ngành, nghề kinh doanh chính và ngành, nghề kinh doanh liên quan của VIETTEL.

6. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật Tổng Giám đốc VIETTEL sau khi có chấp thuận bằng văn bản của Thủ tướng Chính phủ. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật Phó Tổng Giám đốc theo Quy chế công tác cán bộ trong Quân đội nhân dân Việt Nam. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, chấp thuận từ chức, khen thưởng, kỷ luật Kiểm soát viên chuyên ngành và trả lương cho chức danh Kiểm soát viên chuyên ngành của VIETTEL.

7. Quyết định chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của VIETTEL (bao gồm chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm của VIETTEL) sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

8. Phê duyệt danh mục các dự án đầu tư nhóm A, B hằng năm của VIETTEL và thông báo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp, giám sát.

9. Phê duyệt chủ trương góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của VIETTEL tại các doanh nghiệp khác ở trong nước; việc tiếp nhận doanh nghiệp tự nguyện tham gia làm công ty con, công ty liên kết của VIETTEL ở trong nước.

10. Phê duyệt chủ trương vay, cho vay, mua, bán tài sản của VIETTEL có giá trị bằng hoặc lớn hơn 30% vốn điều lệ của VIETTEL; phê duyệt chủ trương vay nợ nước ngoài của VIETTEL và đề nghị Bộ Tài chính thẩm định, chấp thuận.

11. Quyết định xếp lương, nâng lương, phụ cấp lương đối với Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc của VIETTEL theo Quy chế công tác cán bộ trong Quân đội nhân dân Việt Nam và các quy định khác của Bộ Quốc phòng.

12. Chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: Giao, điều chỉnh đơn giá tiền lương cho VIETTEL theo từng giai đoạn cho phù hợp với thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Tiếp nhận, chấp thuận và theo dõi, giám sát việc xác định quỹ tiền lương thực hiện và quỹ tiền lương kế hoạch của VIETTEL.

13. Chấp thuận đề Tổng Giám đốc VIETTEL phê duyệt báo cáo tài chính, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ của VIETTEL.

14. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới Tập đoàn.

15. Chủ trì, phối hợp với các Bộ liên quan trong việc thực hiện giám sát, kiểm tra thường xuyên và thanh tra việc chấp hành pháp luật; việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn; việc thực hiện chiến lược, kế hoạch; việc thực hiện giám sát, kiểm tra việc chấp hành Quy chế công tác cán bộ, quy định của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ; việc thực hiện chế độ tuyển dụng, tiền lương, tiền thưởng của VIETTEL. Đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, ngành, nghề kinh doanh được giao và kết quả hoạt động, hiệu quả sản xuất kinh doanh của VIETTEL. Đánh giá đối với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Kiểm soát viên chuyên ngành trong việc quản lý, điều hành VIETTEL.

16. Quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Bộ quản lý ngành theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện các quyền, trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật, phân công của chủ sở hữu nhà nước và Điều lệ này.

Điều 25. Quyền, trách nhiệm của Bộ Tài chính

1. Thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định mức vốn điều lệ và điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động đối với VIETTEL.

2. Thực hiện việc đầu tư vốn để hình thành vốn điều lệ và điều chỉnh vốn điều lệ của VIETTEL theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

3. Phê duyệt Quy chế quản lý tài chính của VIETTEL theo đề nghị của Tổng Giám đốc VIETTEL phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Phối hợp với Bộ Quốc phòng kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn đối với VIETTEL. Xem xét cụ thể báo cáo tài chính của VIETTEL khi được Thủ tướng Chính phủ yêu cầu.

5. Thẩm định, chấp thuận các khoản vay nợ nước ngoài của VIETTEL.

6. Có ý kiến đề Thủ tướng Chính phủ: Quyết định thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản đối với VIETTEL; quyết định vốn điều lệ khi thành lập và điều chỉnh vốn điều lệ của VIETTEL; phê duyệt Đề án thành lập, chủ trương tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể, phá sản công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ, tổ chức doanh nghiệp cấp II thành tổng công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con ở trong nước; phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của VIETTEL; phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới Tập đoàn.

7. Có ý kiến với Bộ Quốc phòng về việc góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của VIETTEL tại các doanh nghiệp khác ở trong nước; việc tiếp nhận doanh nghiệp tự nguyện tham gia làm công ty con, công ty liên kết của VIETTEL ở trong nước.

8. Có ý kiến với Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc cấp Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài cho VIETTEL trong việc góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của VIETTEL tại các doanh nghiệp khác ở nước ngoài; tiếp nhận công ty con, công ty liên kết của VIETTEL ở nước ngoài.

9. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, chấp thuận từ chức, khen thưởng, kỷ luật Kiểm soát viên tài chính tại VIETTEL và trả lương cho chức danh này.

10. Thực hiện các quyền, trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật, phân công của chủ sở hữu nhà nước và Điều lệ này.

Điều 26. Quyền, trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

1. Có ý kiến đề Thủ tướng Chính phủ: Quyết định thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản đối với VIETTEL; quyết định vốn điều lệ khi thành lập và điều chỉnh vốn điều lệ của VIETTEL; phê duyệt Đề án thành lập, chủ trương tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể, phá sản công ty con do VIETTEL

nắm giữ 100% vốn điều lệ, tổ chức doanh nghiệp cấp II thành tổng công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con ở trong nước; phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của VIETTEL; phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới Tập đoàn.

2. Thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của VIETTEL.

3. Có ý kiến với Bộ Quốc phòng về việc góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của VIETTEL tại các doanh nghiệp khác ở trong nước; việc tiếp nhận doanh nghiệp tự nguyện tham gia làm công ty con, công ty liên kết của VIETTEL ở trong nước.

4. Cấp Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài đối với các dự án đầu tư ra nước ngoài của VIETTEL hoặc các doanh nghiệp thành viên của VIETTEL theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

5. Phối hợp với Bộ Quốc phòng thực hiện giám sát, kiểm tra định kỳ hằng năm và thanh tra theo quy định việc thực hiện chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của VIETTEL.

6. Thực hiện các quyền, trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật, phân công của chủ sở hữu nhà nước và Điều lệ này.

Điều 27. Quyền, trách nhiệm của Bộ Nội vụ

1. Có ý kiến đề Thủ tướng Chính phủ: Quyết định thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản đối với VIETTEL; phê duyệt Đề án thành lập, chủ trương tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể, phá sản công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ, tổ chức doanh nghiệp cấp II thành tổng công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con ở trong nước; phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của VIETTEL; phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới Tập đoàn.

2. Phối hợp với Bộ Quốc phòng thực hiện giám sát, kiểm tra việc chấp hành quy định của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ tại VIETTEL.

3. Thực hiện các quyền, trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật, phân công của chủ sở hữu nhà nước và Điều lệ này.

Điều 28. Quyền, trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Trình Chính phủ quy định chế độ quản lý tiền lương của VIETTEL. Phối hợp với Bộ Quốc phòng giao, điều chỉnh đơn giá tiền lương cho VIETTEL theo từng giai đoạn cho phù hợp với thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Có ý kiến đề Thủ tướng Chính phủ: Quyết định thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản đối với VIETTEL; phê duyệt Đề án thành lập, chủ trương tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể, phá sản công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ, tổ chức doanh nghiệp cấp II thành tổng công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con ở trong nước; phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới Tập đoàn.

3. Phối hợp với Bộ Quốc phòng thực hiện giám sát, kiểm tra định kỳ hàng năm và thanh tra theo quy định việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng của VIETTEL.

4. Hỗ trợ VIETTEL quản lý, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và giải quyết những vấn đề liên quan đến người lao động do VIETTEL đưa đi làm việc ở nước ngoài theo các dự án đầu tư theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện các quyền, trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật, phân công của chủ sở hữu nhà nước và Điều lệ này.

Điều 29. Quyền, trách nhiệm của Bộ Thông tin và Truyền thông

Có ý kiến đề Thủ tướng Chính phủ: Quyết định thành lập, tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản đối với VIETTEL; phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới Tập đoàn.

Điều 30. Quyền, trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ và các cơ quan thuộc Chính phủ

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ và các cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong các lĩnh vực liên quan đối với VIETTEL đã được pháp luật quy định cho các cơ quan này.

Điều 31. Quyền, trách nhiệm của Tổng Giám đốc VIETTEL

Tổng Giám đốc VIETTEL được chủ sở hữu giao thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với VIETTEL, trừ các quyền quy định từ Điều 22 đến Điều 30 Điều lệ này.

Mục 3

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NGHĨA VỤ CỦA CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC

Điều 32. Nghĩa vụ đầu tư đủ vốn điều lệ

1. Bộ Tài chính có nghĩa vụ đầu tư đủ vốn điều lệ sau khi Thủ tướng Chính phủ quyết định mức vốn điều lệ đối với VIETTEL.

2. Tổng Giám đốc VIETTEL có nghĩa vụ đầu tư đủ vốn điều lệ đối với công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định của pháp luật.

Điều 33. Nghĩa vụ tuân thủ Điều lệ của VIETTEL

Tổ chức, cá nhân thực hiện quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu có nghĩa vụ tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của VIETTEL và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về những quyết định không đúng thẩm quyền.

Điều 34. Nghĩa vụ về các khoản nợ và tài sản khác

1. Chủ sở hữu nhà nước có nghĩa vụ về các khoản nợ và tài sản khác trong phạm vi số vốn điều lệ của VIETTEL.

2. Tổng Giám đốc VIETTEL phải quản lý và điều hành VIETTEL bảo đảm khả năng thanh toán các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của VIETTEL; xác định và tách biệt tài sản của chủ sở hữu và tài sản của VIETTEL.

3. Bộ Quốc phòng phải giám sát, kiểm tra, đánh giá các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của VIETTEL. Trường hợp phát hiện VIETTEL gặp khó khăn trong thanh toán các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác, Bộ Quốc phòng yêu cầu và chỉ đạo VIETTEL có đề án khắc phục và báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Bộ Tài chính định kỳ hằng năm báo cáo Chính phủ về tình hình các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của VIETTEL.

5. Khi VIETTEL lâm vào tình trạng phá sản, Bộ Quốc phòng chỉ đạo Tổng Giám đốc VIETTEL thực hiện thủ tục yêu cầu phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản.

Điều 35. Nghĩa vụ trong phê duyệt chủ trương đầu tư, mua, bán tài sản và hợp đồng vay, cho vay, bảo lãnh

1. Tổ chức, cá nhân thực hiện quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu có nghĩa vụ thực hiện đúng thẩm quyền, đúng pháp luật khi phê duyệt chủ trương đầu tư, mua, bán tài sản, hợp đồng vay, cho vay của VIETTEL; giám sát thực hiện các quyết định và phê duyệt của mình.

2. Tổng Giám đốc VIETTEL phải thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản, hợp đồng vay, cho vay, thuê cho thuê của công ty theo đúng chủ trương phê duyệt, quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 36. Nghĩa vụ bảo đảm quyền kinh doanh theo pháp luật

Tổ chức, cá nhân thực hiện quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu có nghĩa vụ bảo đảm quyền kinh doanh theo pháp luật của VIETTEL; bảo đảm để Tổng Giám đốc chủ động quản lý, điều hành có hiệu quả VIETTEL theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Mục 4 KIỂM SOÁT VIÊN

Điều 37. Kiểm soát viên

1. Kiểm soát viên tại VIETTEL được bổ nhiệm và hoạt động theo quy định của pháp luật về Kiểm soát viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

2. Nhiệm vụ, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện; chế độ hoạt động; quyền, nghĩa vụ; mối quan hệ; chế độ tiền lương và lợi ích khác của Kiểm soát viên thực hiện theo quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng.

Chương IV TỔ CHỨC QUẢN LÝ VIETTEL

Điều 38. Cơ cấu tổ chức quản lý của VIETTEL

1. Tổng Giám đốc.
2. Các Phó Tổng Giám đốc.
3. Kế toán trưởng.
4. Bộ máy tham mưu giúp việc và kiểm soát nội bộ.

Mục 1 TỔNG GIÁM ĐỐC VIETTEL

Điều 39. Chức năng của Tổng Giám đốc VIETTEL

1. Tổng Giám đốc là đại diện chủ sở hữu trực tiếp tại VIETTEL, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước tại VIETTEL và đối với các công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ và đối với phần vốn góp của VIETTEL tại các doanh nghiệp khác.

2. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của VIETTEL; có quyền nhân danh VIETTEL quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc xác định và thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và quyền lợi của VIETTEL trong phạm vi thẩm quyền của mình được quy định tại Điều lệ này.

3. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 40. Tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc VIETTEL

Tổng Giám đốc VIETTEL đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

1. Là sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam, đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện và quy định theo Luật Sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam.

2. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

3. Có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý điều hành VIETTEL; tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với các lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh chính của VIETTEL; có chuyên môn phù hợp với việc quản lý, điều hành doanh nghiệp thuộc ngành, nghề kinh doanh chính của VIETTEL.

4. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết; hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật; là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam.

5. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 41. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, khen thưởng, kỷ luật và nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc VIETTEL

1. Tổng Giám đốc do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật sau khi được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận.

2. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá 5 năm, Tổng Giám đốc có thể được bổ nhiệm lại.

Điều 42. Thay thế, miễn nhiệm Tổng Giám đốc VIETTEL

1. Bộ Quốc phòng quyết định miễn nhiệm hoặc thay thế trước thời hạn với Tổng Giám đốc sau khi được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận trên cơ sở các quy định tại các Khoản 2 và 3 Điều này.

2. Tổng Giám đốc bị miễn nhiệm trước thời hạn trong các trường hợp sau:

a) Vi phạm pháp luật đến mức bị truy tố hoặc các trường hợp bị miễn nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều lệ này.

b) Không đủ năng lực, trình độ đảm nhận công việc được giao, bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

c) Không trung thực trong thực thi các quyền hạn hoặc lạm dụng địa vị, quyền hạn để thu lợi cho bản thân hoặc cho người khác; báo cáo không trung thực tình hình tài chính của VIETTEL.

d) Không hoàn thành các nhiệm vụ hoặc chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao; vi phạm nhiều lần và có hệ thống nghị quyết, quyết định của chủ sở hữu và quy chế quản lý nội bộ của VIETTEL.

đ) Tổng Giám đốc VIETTEL thiếu trách nhiệm, không thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình mà dẫn đến một trong các vi phạm sau đây thì bị miễn nhiệm; tùy theo mức độ vi phạm và hậu quả phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật:

- Đổ VIETTEL lỗ;
- Đổ mất vốn nhà nước;
- Quyết định dự án đầu tư không hiệu quả, không thu hồi được vốn đầu tư, không trả được nợ;
- Không bảo đảm tiền lương và các chế độ khác cho người lao động ở VIETTEL theo quy định của pháp luật về lao động;
- Đổ xảy ra các sai phạm về quản lý vốn, tài sản, về chế độ kế toán, kiểm toán và các chế độ khác do Nhà nước quy định.

e) VIETTEL lâm vào tình trạng phá sản nhưng không nộp đơn yêu cầu phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản thì bị miễn nhiệm và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

g) Trường hợp VIETTEL thuộc diện tổ chức, giải thể hoặc chuyển đổi sở hữu mà không tiến hành các thủ tục tổ chức lại, giải thể hoặc chuyển đổi sở hữu thì Tổng Giám đốc VIETTEL bị miễn nhiệm.

h) Bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

i) Theo yêu cầu công tác, do thay đổi về tổ chức hoặc trong các trường hợp: Không đủ sức khỏe hoặc không còn đủ uy tín, điều kiện để giữ chức vụ Tổng Giám đốc VIETTEL.

k) Bị Tòa án kết án bằng bản án hoặc quyết định đã có hiệu lực pháp luật.

l) Không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều 39 Điều lệ này.

3. Tổng Giám đốc VIETTEL được thay thế trong các trường hợp sau:

a) Tự nguyện xin từ chức và được cấp có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản theo đúng trình tự pháp luật.

b) Khi có quyết định điều chuyển, nghỉ hưu hoặc bố trí công việc khác.

c) Bị miễn nhiệm theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

Điều 43. Tiền lương và các lợi ích khác của Tổng Giám đốc VIETTEL

1. Tổng Giám đốc được hưởng tiền lương hoặc thù lao, tiền thưởng, phụ cấp lương và các lợi ích khác theo kết quả và hiệu quả sản xuất, kinh doanh của VIETTEL và theo quy định của pháp luật.
2. Tiền lương hoặc thù lao, tiền thưởng, phụ cấp lương và các lợi ích khác của Tổng Giám đốc được thực hiện theo quy chế trả lương của VIETTEL, phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 44. Quyền, trách nhiệm của Tổng Giám đốc VIETTEL

1. Nhận, quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn, đất đai, tài nguyên và các nguồn lực khác do chủ sở hữu đầu tư cho VIETTEL.
2. Tổ chức thực hiện và bảo đảm các nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh theo mệnh lệnh, chỉ thị của Bộ Quốc phòng; thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh thông tin và an toàn mạng lưới viễn thông đường trục quốc gia.
3. Xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động; sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của VIETTEL báo cáo Bộ Quốc phòng trình Chính phủ ban hành.
4. Xây dựng, báo cáo Bộ Quốc phòng thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: Quyết định thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ, ngành nghề kinh doanh; Quyết định tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản đối với VIETTEL; chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của VIETTEL; Đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới Tập đoàn; Đề án thành lập, chủ trương tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể, phá sản công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ; Đề án tổ chức doanh nghiệp cấp II thành tổng công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con.
5. Triển khai thực hiện chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của VIETTEL sau khi đề nghị và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Bộ Quốc phòng quyết định; quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm của VIETTEL và gửi quyết định đến Bộ Quốc phòng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp, giám sát.
6. Quyết định chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm, hàng năm và ngành, nghề kinh doanh của công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ; quyết định phương án phối hợp kinh doanh của các doanh nghiệp tham gia Tập đoàn thông qua việc sử dụng quyền chi phối của VIETTEL phù hợp quy định của pháp luật tại các doanh nghiệp này.

7. Báo cáo Bộ Quốc phòng đề nghị Thủ tướng Chính phủ quyết định vốn điều lệ khi thành lập và điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động của VIETTEL.

8. Quyết định việc góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của VIETTEL tại các doanh nghiệp khác ở trong nước; tiếp nhận công ty con, công ty liên kết của VIETTEL ở trong nước sau khi được Bộ Quốc phòng phê duyệt chủ trương.

9. Quyết định việc góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của VIETTEL tại các doanh nghiệp khác ở nước ngoài; tiếp nhận công ty con, công ty liên kết ở nước ngoài sau khi có ý kiến chấp thuận của Bộ Quốc phòng và được Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài.

10. Được bảo lãnh, thế chấp, tín chấp cho các công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc có phần vốn góp chi phối của VIETTEL để vay vốn tại các ngân hàng, tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật.

11. Được chủ động sử dụng vốn cho các hoạt động kinh doanh của VIETTEL; được thực hiện thuê đất, đấu thầu, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để xây văn phòng làm việc của Tập đoàn và các đơn vị thành viên thuộc Tập đoàn: Tổng công ty, công ty, chi nhánh, ... và đầu tư, kinh doanh bất động sản bằng nguồn vốn chủ sở hữu và vốn khác.

12. Cử Người đại diện theo ủy quyền của VIETTEL tại doanh nghiệp khác theo Luật Doanh nghiệp, Quy chế về công tác cán bộ trong Quân đội nhân dân Việt Nam và các quy định khác của Bộ Quốc phòng.

13. Quyết định các dự án đầu tư, hợp đồng vay, cho vay, mua, bán tài sản và các hợp đồng khác có giá trị đến dưới 30% vốn điều lệ của VIETTEL theo quy định của pháp luật.

14. Quyết định các hợp đồng cho thuê tài sản có giá trị dưới 30% vốn điều lệ của VIETTEL.

15. Quyết định dự án nhóm A, B có tổng mức đầu tư dưới 30% vốn điều lệ của VIETTEL trên cơ sở danh mục các dự án đã được Bộ Quốc phòng phê duyệt; phân cấp cho Người đại diện theo ủy quyền của VIETTEL ở các doanh nghiệp khác quyết định đầu tư các dự án trong kế hoạch đã được Tổng Giám đốc phê duyệt.

16. Đề nghị Bộ Quốc phòng phê duyệt chủ trương vay nợ nước ngoài.

17. Quyết định thành lập, giải thể, chấm dứt hoạt động các đơn vị phụ thuộc VIETTEL sau khi được Bộ Quốc phòng phê duyệt chủ trương.

18. Quyết định cơ cấu tổ chức, phương án tổ chức kinh doanh, biên chế và sử dụng bộ máy quản lý, quy chế quản lý nội bộ của VIETTEL (bao gồm cả quy chế hoạt động của bộ phận kiểm soát nội bộ và các bộ phận giúp việc

khác theo quy định của pháp luật); quyết định tổ chức, kiện toàn lại các đơn vị phụ thuộc VIETTEL; quy hoạch, đào tạo lao động, nhân sự và chiến lược phát triển nguồn nhân lực của VIETTEL; quyết định thay đổi địa chỉ trụ sở chính của VIETTEL phù hợp với nhu cầu sản xuất kinh doanh sau khi được Bộ Quốc phòng chấp thuận và thực hiện đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của VIETTEL theo quy định của pháp luật.

19. Phê duyệt báo cáo tài chính của VIETTEL (gồm báo cáo tài chính của công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất), phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ của VIETTEL theo quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng.

20. Quyết định việc sử dụng thương hiệu; các giải pháp phát triển thị trường và công nghệ; phân công chuyên môn hóa, hợp tác, tiếp cận, mở rộng và chia sẻ thông tin, thị trường, nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ giữa VIETTEL với các doanh nghiệp trong Tập đoàn.

21. Đề nghị Bộ Quốc phòng bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thăng quân hàm, nâng lương, cách chức, khen thưởng, kỷ luật các Phó Tổng Giám đốc VIETTEL. Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, thăng quân hàm, nâng lương, cách chức, khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh cán bộ quản lý khác của VIETTEL theo Luật Doanh nghiệp, Quy chế công tác cán bộ trong Quân đội nhân dân Việt Nam và các quy định khác của Bộ Quốc phòng.

22. Thực hiện công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới Tập đoàn.

23. Quyết định tuyển chọn, ký kết hợp đồng lao động, bố trí, sử dụng, đào tạo, khen thưởng, kỷ luật, chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động của VIETTEL phù hợp với yêu cầu kinh doanh, và theo quy định của pháp luật về lao động.

24. Quyết định phương án huy động vốn để hoạt động kinh doanh nhưng không làm thay đổi hình thức sở hữu VIETTEL.

25. Thông qua các báo cáo tài chính hàng năm sau đây:

a) Báo cáo tài chính hàng năm của VIETTEL.

b) Báo cáo tài chính hàng năm của các công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

c) Báo cáo tài chính hàng năm của đơn vị trực thuộc, các đơn vị nghiên cứu khoa học, đào tạo, chăm sóc sức khỏe y tế (nếu có).

d) Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn.

26. Quyết định phê duyệt ban hành và áp dụng các tiêu chuẩn, quy trình, định mức kinh tế - kỹ thuật; định mức lao động, thang lương, bảng lương, đơn giá tiền lương, chế độ trả lương, thưởng đối với người lao động và cán bộ quản lý của VIETTEL.

27. Được quyết định trích lập các quỹ theo quy định tại Khoản 4 Điều 65 Điều lệ này. Việc thành lập và sử dụng các quỹ này được quy định tại Quy chế quản lý tài chính của VIETTEL.

28. Quyết định việc chỉ định thầu với các gói thầu mua sắm thiết bị, vật tư, gói thầu tư vấn, gia công, gói thầu lắp đặt phục vụ cho các dự án, đề tài nghiên cứu quân sự.

29. Được quyền chủ động nhượng bán, thanh lý tài sản cố định đã hư hỏng, lạc hậu kỹ thuật, không có nhu cầu sử dụng hoặc không sử dụng được để thu hồi vốn. Phương thức thanh lý, nhượng bán tài sản theo quy định của pháp luật. Việc quyết định thanh lý, nhượng bán tài sản cố định có nguồn gốc được quân đội trang bị được thực hiện theo quy chế xử lý vũ khí, trang bị kỹ thuật, vật tư trong quân đội của Bộ Quốc phòng.

30. Chuyển nhượng các khoản đầu tư tài chính không có nhu cầu tiếp tục đầu tư để thu hồi vốn theo các quy định hiện hành.

31. Quyết định phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế hoặc xử lý các khoản lỗ trong quá trình kinh doanh phù hợp với Quy chế quản lý tài chính của VIETTEL.

32. Theo dõi, giám sát, báo cáo định kỳ hoặc theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan được phân cấp thực hiện quyền của chủ sở hữu về tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh của VIETTEL và của Tập đoàn theo quy định của pháp luật, Điều lệ doanh nghiệp.

33. Ban hành các quy chế phân cấp theo từng lĩnh vực hoạt động hoặc phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Phó Tổng Giám đốc VIETTEL, Tổng Giám đốc, Giám đốc các đơn vị phụ thuộc VIETTEL; Người đại diện theo ủy quyền của VIETTEL tại công ty con, công ty liên kết. Khi chế độ, chính sách của Nhà nước có sự thay đổi hoặc khi xét thấy cần thiết, Tổng Giám đốc của VIETTEL có thể thay đổi các nội dung đã phân cấp cho phù hợp.

34. Cử cán bộ, công nhân viên, người lao động của VIETTEL và của các đơn vị phụ thuộc VIETTEL ra nước ngoài công tác, học tập, giải quyết việc riêng, thực hiện các dự án do VIETTEL đầu tư ở nước ngoài; tiếp nhận các cá nhân, các đoàn nước ngoài vào Việt Nam làm việc với VIETTEL theo quy định về công tác đối ngoại quân sự của Bộ Quốc phòng.

35. Tổ chức kiểm tra, giám sát các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng của VIETTEL; Giám đốc, Viện trưởng, Thủ trưởng các đơn vị phụ thuộc VIETTEL trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ này và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

36. Điều hòa, phối hợp hoặc định hướng các doanh nghiệp thành viên thông qua các hoạt động quy định tại Điều lệ này; đề xuất giải pháp để điều chỉnh VIETTEL và các doanh nghiệp thành viên thực hiện đúng mục tiêu, định hướng được giao.

37. Chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Quốc phòng và trước pháp luật về các quyết định của Tổng Giám đốc VIETTEL, kết quả và hiệu quả hoạt động của VIETTEL.

38. Quyền, trách nhiệm của Tổng Giám đốc VIETTEL đối với công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ (dưới đây gọi là công ty) ở trong nước và nước ngoài:

a) Quyết định thành lập công ty ở trong nước sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án và chủ trương; quyết định đầu tư, góp vốn thành lập công ty ở nước ngoài sau khi được Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài; quyết định tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản công ty ở trong nước sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương và công ty ở nước ngoài theo quy định của pháp luật nước VIETTEL đầu tư.

b) Quyết định mục tiêu, nhiệm vụ, ngành, nghề kinh doanh và thay đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh.

c) Phê duyệt Điều lệ, sửa đổi và bổ sung Điều lệ.

d) Quyết định vốn điều lệ khi thành lập và điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động của công ty.

đ) Quyết định chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ của công ty cho tổ chức, cá nhân khác theo quy định pháp luật.

e) Quyết định mô hình, cơ cấu tổ chức quản lý, định biên nhân sự, đơn giá tiền lương, phương án tiền lương; phê duyệt nguyên tắc, định hướng xây dựng cơ chế trả lương phù hợp với quy định của pháp luật.

g) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch, Giám đốc công ty, Kiểm soát viên và các chức danh quản lý khác của công ty theo Luật Doanh nghiệp, Quy chế công tác cán bộ trong Quân đội nhân dân Việt Nam và các quy định khác của Bộ Quốc phòng.

h) Quyết định chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm và hằng năm của công ty; các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ.

i) Quyết định các dự án đầu tư, góp vốn, mua cổ phần của công ty khác; quyết định bán tài sản có giá trị lớn hơn mức phân cấp cho các công ty theo quy chế phân cấp của VIETTEL, Điều lệ các công ty và phù hợp với quy định pháp luật.

k) Phê duyệt báo cáo tài chính hằng năm, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ; phương án xử lý lỗ của công ty.

l) Phê duyệt chủ trương:

- Góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn tại các doanh nghiệp khác;

- Thành lập, tổ chức lại, giải thể, chấm dứt hoạt động; cơ cấu tổ chức quản lý của chi nhánh, văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc ở trong nước và nước ngoài của công ty theo quy định của pháp luật;

- Thành lập, tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể, phá sản đối với công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên và công ty cổ phần thuộc sở hữu của công ty theo quy định của pháp luật;

- Vay, cho vay, mua, bán tài sản của công ty theo quy định của pháp luật.

m) Tổ chức kiểm tra, giám sát Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch, Kiểm soát viên, người đại diện phần vốn góp của VIETTEL ở các công ty trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ do đại diện chủ sở hữu giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này; kiểm tra, giám sát các doanh nghiệp trong Tập đoàn phù hợp với Điều lệ của công ty đó và pháp luật có liên quan.

n) Thu hồi toàn bộ giá trị tài sản của công ty sau khi công ty hoàn thành giải thể hoặc phá sản.

o) Các quyền khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và Điều lệ của công ty con đó.

39. Đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Quốc phòng quyết định hoặc phê duyệt về những vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu nhà nước đối với VIETTEL.

40. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác do chủ sở hữu giao hoặc ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Điều 45. Nghĩa vụ, trách nhiệm của Tổng Giám đốc VIETTEL

1. Tổng Giám đốc có các nghĩa vụ sau đây:

a) Tuân thủ pháp luật, Điều lệ công ty, quyết định của chủ sở hữu trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

b) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của VIETTEL và chủ sở hữu VIETTEL.

c) Trung thành với lợi ích của VIETTEL và chủ sở hữu VIETTEL. Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của VIETTEL và lợi dụng chức vụ, quyền hạn quản lý, sử dụng vốn và tài sản của VIETTEL để thu lợi riêng cho bản thân hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác. Không được đem tài sản của VIETTEL cho người khác; tiết lộ bí mật của VIETTEL trong thời gian đang thực hiện chức trách là Tổng Giám đốc và trong thời hạn tối thiểu là ba năm sau khi thôi làm Tổng Giám đốc, trừ trường hợp được chủ sở hữu chấp thuận.

d) Khi VIETTEL không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả thì Tổng Giám đốc phải tìm biện pháp khắc phục khó khăn về tài chính và thông báo tình hình tài chính của VIETTEL cho tất cả chủ nợ biết. Trong trường hợp này, Tổng Giám đốc không được quyết định tăng tiền lương, không được trích lợi nhuận trả tiền thưởng cho cán bộ quản lý và người lao động.

đ) Khi VIETTEL không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả mà không thực hiện các quy định tại Điểm d Khoản này thì phải chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với chủ nợ.

e) Trường hợp Tổng Giám đốc VIETTEL vi phạm Điều lệ, quyết định vượt thẩm quyền, lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây thiệt hại cho VIETTEL và Nhà nước thì phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

g) Không được để vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của mình giữ chức danh Kế toán trưởng, thủ quỹ của VIETTEL.

2. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Quốc phòng và trước pháp luật về các quyết định của mình, kết quả và hiệu quả hoạt động của VIETTEL.

3. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước pháp luật về điều hành hoạt động hàng ngày của VIETTEL, về thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

4. Khi vi phạm một trong các trường hợp sau đây nhưng chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì Tổng Giám đốc không được thưởng, không được nâng lương và bị xử lý kỷ luật tùy theo mức độ vi phạm:

a) Để VIETTEL lỗ.

b) Để mất vốn nhà nước.

c) Quyết định dự án đầu tư không hiệu quả, không thu hồi được vốn đầu tư, không trả được nợ.

d) Không bảo đảm tiền lương và các chế độ khác cho người lao động ở VIETTEL theo quy định của pháp luật về lao động.

đ) Để xảy ra các sai phạm về quản lý vốn, tài sản, về chế độ kế toán, kiểm toán và các chế độ khác do Nhà nước quy định.

5. Tổng Giám đốc thiếu trách nhiệm, không thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình mà dẫn đến một trong các vi phạm tại Khoản 4 Điều này thì bị miễn nhiệm; tùy theo mức độ vi phạm và hậu quả phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp đề VIETTEL lỗ hai năm liên tiếp hoặc không đạt chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu do chủ sở hữu giao trong hai năm liên tiếp hoặc ở trong tình trạng lỗ, lãi đan xen nhau nhưng không khắc phục được, trừ các trường hợp lỗ hoặc giảm tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; lỗ theo kế hoạch do đầu tư mở rộng sản xuất, đổi mới công nghệ theo nghị quyết hoặc quyết định đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; lỗ hoặc giảm tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu có lý do khách quan được giải trình và đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận thì tùy theo mức độ vi phạm và hậu quả, Tổng Giám đốc bị hạ lương hoặc bị cách chức, đồng thời phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

7. Trường hợp VIETTEL lâm vào tình trạng phá sản mà Tổng Giám đốc không nộp đơn yêu cầu phá sản thì bị miễn nhiệm và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

8. Trường hợp VIETTEL thuộc diện tổ chức, giải thể hoặc chuyển đổi sở hữu mà không tiến hành các thủ tục tổ chức lại, giải thể hoặc chuyển đổi sở hữu thì Tổng Giám đốc bị miễn nhiệm.

Mục 2

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG, KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ BỘ MÁY GIÚP VIỆC

Điều 46. Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

1. VIETTEL có các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng; các Phó Tổng Giám đốc do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng điều động, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng. Số lượng Phó Tổng Giám đốc của VIETTEL là 09 (chín) người.

2. Phó Tổng Giám đốc là người giúp Tổng Giám đốc trong việc điều hành VIETTEL; thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn do Tổng Giám đốc giao phù hợp với Điều lệ này; chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

3. Kế toán trưởng có nhiệm vụ tổ chức thực hiện công tác tài chính, kế toán, thống kê của VIETTEL; giúp Tổng Giám đốc giám sát tài chính tại VIETTEL theo pháp luật về tài chính, kế toán; chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công hoặc uỷ quyền.

4. Chế độ tiền lương, tiền thưởng và phụ cấp của Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng được hưởng tương ứng với kết quả và hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Tập đoàn, được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ của VIETTEL.

Điều 47. Bộ máy tham mưu giúp việc

1. Bộ máy giúp việc gồm các Phòng, Ban chuyên môn, nghiệp vụ có chức năng tham mưu, kiểm tra, giúp việc Tổng Giám đốc trong quản lý, điều hành VIETTEL và Tập đoàn cũng như trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chủ sở hữu, của cổ đông, của thành viên góp vốn hoặc bên liên doanh đối với các doanh nghiệp khác.

2. Cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và biên chế nhân sự của bộ máy tham mưu giúp việc do Tổng Giám đốc VIETTEL quyết định, phù hợp với mục tiêu hoạt động của doanh nghiệp.

Điều 48. Kiểm soát nội bộ

1. VIETTEL có bộ phận kiểm soát nội bộ để giúp Tổng Giám đốc kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh và quản lý, điều hành trong Tập đoàn; kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và hạn chế, khắc phục các sai sót, rủi ro trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; điều hành thông suốt, an toàn và đúng pháp luật mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh của VIETTEL và của các doanh nghiệp trong Tập đoàn.

2. Tổng Giám đốc VIETTEL quyết định thành lập bộ phận kiểm soát nội bộ; quy định cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tiêu chuẩn, điều kiện, tiền lương, tiền thưởng, các vấn đề khác có liên quan và ban hành Quy chế hoạt động của bộ phận kiểm soát nội bộ.

Mục 3

NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA QUẢN LÝ TRONG VIETTEL

Điều 49. Hình thức tham gia ý kiến của người lao động

Người lao động tham gia quản lý VIETTEL thông qua các hình thức và tổ chức sau đây:

1. Hội nghị Người lao động.

2. Đối thoại tại nơi làm việc.
3. Tổ chức Công đoàn VIETTEL.
4. Thực hiện quyền kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.
5. Các hình thức khác theo quy định pháp luật.

Điều 50. Nội dung tham gia quản lý của người lao động

Người lao động có quyền tham gia thảo luận, góp ý kiến trước khi cấp có thẩm quyền quyết định các vấn đề sau đây:

1. Nội quy lao động, trang bị bảo hộ lao động, quy trình vận hành máy móc, thiết bị; nội quy an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ.
2. Quy chế tiền lương, tiền thưởng.
3. Quy định về định mức lao động, định mức khoán.
4. Các quy định về thi đua, khen thưởng, xử phạt; quy chế sử dụng các quỹ phúc lợi, khen thưởng.
5. Nội dung của dự thảo hoặc dự thảo sửa đổi, bổ sung thoả ước lao động tập thể trước khi ký kết.
6. Các giải pháp nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hạ giá thành, tiết kiệm nguyên vật liệu, an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc, đời sống vật chất và tinh thần, vệ sinh môi trường, đào tạo và đào tạo lại người lao động của VIETTEL.
7. Các vấn đề khác liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động.

Chương V

MỐI QUAN HỆ CỦA VIETTEL VỚI CÁC ĐƠN VỊ PHỤ THUỘC, CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Mục 1

NGUYÊN TẮC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH TRONG VIETTEL

Điều 51. Quan hệ phối hợp chung trong VIETTEL

VIETTEL, các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết, công ty tự nguyện tham gia liên kết với VIETTEL (sau đây gọi là các doanh nghiệp tham gia Tập đoàn) thực hiện quan hệ phối hợp chung theo cách thức như sau:

1. Xây dựng quy chế hoạt động chung trên cơ sở thỏa thuận của VIETTEL và các doanh nghiệp tham gia Tập đoàn.

2. VIETTEL căn cứ quyền hạn, trách nhiệm do pháp luật quy định làm đầu mối thực hiện một phần hoặc toàn bộ các nội dung phối hợp hoạt động chung dưới đây giữa các doanh nghiệp tham gia Tập đoàn:

- a) Phối hợp trong công tác kế hoạch và điều hành kế hoạch kinh doanh.
- b) Phối hợp trong việc bảo đảm an ninh thông tin và an toàn mạng lưới bưu chính, viễn thông.
- c) Định hướng phân công lĩnh vực hoạt động và ngành, nghề kinh doanh của các doanh nghiệp thành viên.
- d) Tổ chức công tác tài chính, kế toán, thống kê.
- đ) Hình thành, quản lý và sử dụng các quỹ trong Tập đoàn.
- e) Quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên được giao.
- g) Công tác lao động, tiền lương, y tế, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực.
- h) Công tác an toàn lao động, phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường;
- i) Công tác ứng dụng khoa học, công nghệ.
- k) Đặt tên các đơn vị trong Tập đoàn; sử dụng tên, thương hiệu của Tập đoàn.
- l) Thực hiện công tác hành chính, đối ngoại của Tập đoàn.
- m) Quản lý công tác thi đua khen thưởng, văn hóa, thể thao và các công tác xã hội.
- n) Các nội dung khác theo thỏa thuận của các doanh nghiệp tham gia Tập đoàn.

Điều 52. Nguyên tắc phối hợp và độc lập, tự chủ trong hoạt động

1. Các doanh nghiệp tham gia Tập đoàn hoạt động kinh doanh trong cùng một lĩnh vực, địa bàn hoặc cùng một loại dịch vụ có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau theo đúng định hướng, chiến lược kinh doanh và phát triển thị trường đã được thống nhất của VIETTEL trên nguyên tắc bình đẳng, tôn trọng và cùng có lợi.

2. Các doanh nghiệp tham gia Tập đoàn được tổ chức và hoạt động kinh doanh độc lập, tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và chủ sở hữu.

3. Các doanh nghiệp tham gia Tập đoàn có Điều lệ tổ chức và hoạt động riêng, được phê duyệt theo trình tự và thủ tục của pháp luật có liên quan về hình thức tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp đó.

Điều 53. Quản lý, điều hành Tập đoàn thông qua VIETTEL

1. VIETTEL đại diện cho Tập đoàn thực hiện các hoạt động chung của Tập đoàn trong quan hệ với bên thứ ba trong và ngoài nước hoặc các hoạt động khác nhân danh Tập đoàn theo thỏa thuận giữa các doanh nghiệp tham gia Tập đoàn và quy định của pháp luật có liên quan.

2. VIETTEL thực hiện quyền của mình đối với các doanh nghiệp thành viên thông qua vốn, nghiệp vụ, dịch vụ, công nghệ, thị trường, thương hiệu theo Điều lệ này và Điều lệ của doanh nghiệp thành viên hoặc thỏa thuận giữa VIETTEL với doanh nghiệp đó.

3. VIETTEL sử dụng quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp tham gia Tập đoàn mà VIETTEL góp vốn và quyền của cổ đông, thành viên để phối hợp, định hướng hoạt động của Tập đoàn:

a) Sử dụng bộ máy quản lý, điều hành tại VIETTEL hoặc thành lập bộ phận riêng để nghiên cứu, hoạch định chiến lược, đề xuất giải pháp phối hợp, định hướng các hoạt động quy định tại Khoản 4 Điều này để trình Tổng Giám đốc VIETTEL thông qua; thông qua Người đại diện theo ủy quyền tại các doanh nghiệp tham gia Tập đoàn thực hiện các nội dung phối hợp, định hướng quy định tại Khoản 4 Điều này.

b) Thông qua việc thực hiện các hợp đồng kinh tế, hợp đồng liên kết cùng các doanh nghiệp tham gia Tập đoàn để phối hợp, định hướng hoạt động của Tập đoàn.

c) Xây dựng các Quy chế thống nhất trong Tập đoàn.

d) Xây dựng, tổ chức thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh thông tin và an toàn mạng lưới bưu chính, viễn thông theo quy định của pháp luật.

4. Nội dung phối hợp, định hướng của VIETTEL bao gồm:

a) Xây dựng, tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch phối hợp kinh doanh chung của Tập đoàn; định hướng chiến lược kinh doanh của các doanh nghiệp thành viên theo chiến lược phát triển; kế hoạch phối hợp kinh doanh chung của Tập đoàn; xây dựng và tổ chức thực hiện các quy chế quản lý, điều hành và tiêu chuẩn, định mức áp dụng thống nhất trong Tập đoàn.

b) Phân loại doanh nghiệp thành viên theo vị trí và tầm quan trọng trong chiến lược phát triển chung của Tập đoàn; xác định danh mục ngành, nghề kinh doanh chính, danh mục doanh nghiệp thành viên chủ chốt; định hướng doanh nghiệp thành viên theo ngành, nghề kinh doanh chính; quản lý và định hướng Người đại diện theo ủy quyền bảo đảm quyền chi phối của VIETTEL tại các doanh nghiệp chủ chốt.

c) Định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm và 05 năm của các doanh nghiệp thành viên.

d) Định hướng về mục tiêu hoạt động, đầu tư, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh; phân công, chuyên môn hóa, hợp tác, tiếp cận, mở rộng và chia sẻ thị trường, xuất khẩu, sử dụng thương hiệu Tập đoàn, dịch vụ thông tin, nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ, đào tạo và các hoạt động khác của các doanh nghiệp thành viên theo chính sách chung của Tập đoàn.

đ) Xây dựng và thực hiện quy chế quản lý thương hiệu Tập đoàn; định hướng về thành tố chung trong tên gọi riêng của các doanh nghiệp tham gia Tập đoàn.

e) Định hướng về tổ chức, cán bộ đối với các doanh nghiệp thành viên.

g) Định hướng nội dung Điều lệ, kiểm soát cơ cấu vốn điều lệ của doanh nghiệp thành viên.

h) Cử Người đại diện theo ủy quyền tham gia quản lý, điều hành ở doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết. Ban hành và thực hiện quy chế cử, thay thế, giám sát, đánh giá hoạt động của Người đại diện; quy định những vấn đề phải được VIETTEL thông qua trước khi Người đại diện quyết định hoặc tham gia quyết định tại các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết.

i) Làm đầu mối tập hợp các nguồn lực của các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết để thực hiện đấu thầu và triển khai thực hiện các dự án chung do các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết cùng thỏa thuận và thực hiện.

k) Thực hiện và cung cấp hoạt động nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, tiếp thị, xúc tiến thương mại, hợp tác quốc tế và các hoạt động khác cho các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết mở rộng và nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

l) Phối hợp hình thành, quản lý và sử dụng có hiệu quả các quỹ chung; giám sát tài chính và kiểm soát rủi ro; hỗ trợ hoạt động tài chính cho các doanh nghiệp thành viên khi được các doanh nghiệp này đề nghị.

m) Phối hợp thực hiện các công việc hành chính, các giao dịch với các đối tác cho các doanh nghiệp thành viên khi được các doanh nghiệp này đề nghị; thực hiện nhiệm vụ công ích và các công việc do Nhà nước giao cho Tập đoàn.

n) Thiết lập, kết nối mạng lưới thông tin toàn bộ các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết.

o) Hỗ trợ doanh nghiệp thành viên trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh duy trì và phát triển kinh doanh trong giai đoạn đầu để có khả năng tiến tới cân bằng thu chi.

p) Xây dựng báo cáo tài chính hợp nhất của VIETTEL.

q) Tham vấn các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết trong việc thực hiện các hoạt động chung.

r) Tổ chức việc thực hiện giám sát định hướng, điều hòa, phối hợp giữa các bộ phận trong VIETTEL.

s) VIETTEL, công ty con của VIETTEL được thực hiện phương thức chào hàng cạnh tranh trong mua bán hàng hóa, dịch vụ mà hàng hóa, dịch vụ đó là đầu ra của doanh nghiệp này nhưng là đầu vào của doanh nghiệp khác trong Tập đoàn. Công ty con của VIETTEL có quyền tham gia đấu thầu thực hiện các dự án thuộc ngành, nghề kinh doanh chính của VIETTEL và các công ty con khác trong Tập đoàn.

t) Các hoạt động khác phù hợp với đặc điểm của Tập đoàn, quy định pháp luật có liên quan, Điều lệ này, Điều lệ các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết và hợp đồng liên kết.

5. VIETTEL và các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết có các quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp mình; chịu sự ràng buộc về quyền, nghĩa vụ theo hợp đồng liên kết, thỏa thuận giữa các doanh nghiệp.

6. Việc phối hợp, định hướng trong Tập đoàn phải phù hợp với quy định của pháp luật; Điều lệ của các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết; quyền của chủ sở hữu nhà nước tại VIETTEL hoặc thỏa thuận giữa VIETTEL với các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết; vị trí của VIETTEL đối với từng hoạt động phối hợp với các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết.

7. Trường hợp VIETTEL lạm dụng vị thế của mình, can thiệp ngoài thẩm quyền của chủ sở hữu, thành viên, cổ đông hoặc trái với các liên kết và thỏa thuận giữa các doanh nghiệp tham gia Tập đoàn, làm tổn hại đến lợi ích của các doanh nghiệp này, các bên có liên quan, thì VIETTEL và những người có liên quan phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Điều 54. Trách nhiệm của VIETTEL trong quản lý, điều hành Tập đoàn

1. Chịu sự giám sát của chủ sở hữu nhà nước về danh mục đầu tư, các dự án đầu tư vào các lĩnh vực tài chính, ngân hàng, bảo hiểm y tế, chứng khoán, bất động sản theo quy định của pháp luật.

2. Quản lý danh mục đầu tư tại VIETTEL nhằm bảo đảm điều kiện về đầu tư và cơ cấu ngành, nghề theo quy định; theo dõi, giám sát danh mục đầu tư của VIETTEL tại các doanh nghiệp thành viên; theo dõi, giám sát ngành, nghề kinh doanh của các doanh nghiệp thành viên.

3. Cung cấp thông tin và báo cáo các nội dung quy định tại Điều lệ này.
4. Thiết lập tổ chức cung cấp dịch vụ cho các doanh nghiệp tham gia Tập đoàn.
5. Báo cáo cơ quan quản lý cạnh tranh và chịu sự giám sát của cơ quan quản lý cạnh tranh về tập trung kinh tế trong Tập đoàn.
6. Thực hiện các nghĩa vụ của doanh nghiệp phù hợp với hình thức pháp lý đã đăng ký và các nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.
7. Xây dựng và thực hiện hệ thống đánh giá tiêu chuẩn hoạt động áp dụng đối với Người đại diện theo ủy quyền tại các doanh nghiệp thành viên.
8. Xây dựng và thực hiện chính sách nhân sự quản lý tại VIETTEL và đối với Người đại diện theo ủy quyền tại các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết.
9. Hướng dẫn doanh nghiệp thành viên để hình thành các quỹ và hệ thống điều hành, hạch toán thống nhất theo quy định của pháp luật.

Mục 2

QUẢN LÝ VỐN VIETTEL ĐẦU TƯ Ở DOANH NGHIỆP KHÁC

Điều 55. Vốn do VIETTEL đầu tư ở doanh nghiệp khác

Vốn do VIETTEL đầu tư ở doanh nghiệp khác là các loại vốn dưới đây:

1. Vốn bằng tiền, giá trị quyền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất, giá trị tài sản hữu hình hoặc vô hình thuộc sở hữu của VIETTEL được VIETTEL đầu tư hoặc góp vốn vào doanh nghiệp khác.
2. Vốn nhà nước đầu tư, góp vào doanh nghiệp khác giao cho VIETTEL quản lý.
3. Giá trị cổ phần hoặc vốn nhà nước đầu tư tại các công ty 100% vốn nhà nước thuộc VIETTEL đã cổ phần hoá, hoặc chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.
4. Vốn do VIETTEL vay để đầu tư.
5. Lợi tức được chia do Nhà nước hoặc VIETTEL đầu tư, góp vốn ở doanh nghiệp khác dùng để tái đầu tư vào doanh nghiệp đó.
6. Các loại vốn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 56. Quyền và nghĩa vụ của VIETTEL trong việc quản lý vốn đầu tư ở doanh nghiệp khác

1. Tổng Giám đốc VIETTEL tổ chức thực hiện các quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; của đồng sở hữu nắm cổ phần, vốn góp chi phối đối với các công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty cổ phần, công ty liên doanh; của đồng sở hữu không nắm cổ phần, vốn góp chi phối đối với các công ty liên kết phù hợp với quy định của pháp luật đối với các công ty đó.

2. Quyền và nghĩa vụ của VIETTEL trong quản lý vốn nhà nước đầu tư ở doanh nghiệp khác do Tổng Giám đốc thực hiện gồm:

a) Quyền của cổ đông, thành viên góp vốn, bên liên doanh theo quy định của pháp luật và điều lệ của doanh nghiệp khác.

b) Quyết định:

Đầu tư, góp vốn; tăng, giảm vốn đầu tư, vốn góp theo quy định của Điều lệ này, Điều lệ doanh nghiệp có vốn góp của VIETTEL và pháp luật có liên quan.

Bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc các công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ; cử, thay đổi, bãi miễn Người đại diện theo ủy quyền của VIETTEL; giới thiệu Người đại diện ứng cử vào Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của các công ty có cổ phần, vốn góp của VIETTEL phù hợp với Điều lệ của công ty, Quy chế công tác cán bộ trong Quân đội nhân dân Việt Nam và pháp luật có liên quan tại Việt Nam và ở nước ngoài;

Khen thưởng, kỷ luật, đối với Kiểm soát viên, Người đại diện theo ủy quyền của VIETTEL tham gia Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Ban kiểm soát của các công ty con, công ty liên kết của VIETTEL;

Mức lương, phụ cấp, thưởng và các lợi ích khác đối với Người đại diện theo ủy quyền, Kiểm soát viên trừ trường hợp những người đó đã được hưởng lương từ doanh nghiệp có phần vốn góp của VIETTEL theo quy định của pháp luật;

c) Xây dựng quy chế để kiểm tra, giám sát hoạt động của Người đại diện theo ủy quyền nhằm kịp thời phát hiện và xử lý những sai sót, yếu kém của Người đại diện trong việc thực hiện quyền, trách nhiệm của VIETTEL theo

quy định của pháp luật làm cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đại diện đã được chủ sở hữu giao trong việc thực hiện quản lý vốn của VIETTEL ở doanh nghiệp khác.

d) Yêu cầu Người đại diện theo ủy quyền, Kiểm soát viên báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình kết quả kinh doanh, tình hình tài chính của doanh nghiệp, công ty liên kết.

đ) Giao nhiệm vụ và chỉ đạo Người đại diện theo ủy quyền bảo vệ quyền lợi, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp tại doanh nghiệp khác. Yêu cầu Người đại diện báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm Người đại diện, nhất là trong việc định hướng doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp chi phối để thực hiện các mục tiêu, chiến lược của doanh nghiệp.

e) Kiểm tra, giám sát hoạt động của Người đại diện theo ủy quyền, phát hiện những thiếu sót, yếu kém của Người đại diện để ngăn chặn, chấn chỉnh kịp thời.

g) Quyết định hoặc trình người có thẩm quyền quyết định việc đầu tư tăng vốn hoặc thu hồi vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác phù hợp với pháp luật và Điều lệ của doanh nghiệp khác.

h) Giám sát việc thu hồi vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác, việc thu lợi tức được chia từ doanh nghiệp khác.

i) Kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn góp của VIETTEL và chịu trách nhiệm về hiệu quả sử dụng, bảo toàn và phát triển phần vốn góp của VIETTEL.

k) Quản lý việc thực hiện quyền mua cổ phần phát hành thêm, trái phiếu chuyển đổi của Người đại diện theo ủy quyền và chịu trách nhiệm khi xảy ra trường hợp Người đại diện vi phạm việc thực hiện quyền mua cổ phần phát hành thêm, trái phiếu chuyển đổi theo quy định của pháp luật.

l) Giải quyết những kiến nghị của Người đại diện theo ủy quyền của VIETTEL ở doanh nghiệp khác.

m) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Yêu cầu Người đại diện theo ủy quyền định kỳ hằng quý, năm hoặc đột xuất thực hiện tổng hợp, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và kiến nghị các biện pháp xử lý, tháo gỡ khó khăn nhằm nâng cao hiệu quả vốn của VIETTEL đầu tư vào doanh nghiệp khác.

Điều 57. Tiêu chuẩn và điều kiện và chế độ hoạt động của Người đại diện theo ủy quyền của VIETTEL ở doanh nghiệp khác

1. Người đại diện theo ủy quyền của VIETTEL ở doanh nghiệp khác phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam và là người của VIETTEL.

b) Có đủ năng lực hành vi dân sự.

c) Có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khỏe để đảm đương nhiệm vụ.

d) Hiểu biết pháp luật, có ý thức chấp hành pháp luật.

đ) Có trình độ chuyên môn bậc đại học trở lên, có khả năng, kinh nghiệm thực tế từ ba (03) năm trở lên về quản lý tài chính doanh nghiệp, về kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp phù hợp với yêu cầu của vị trí được ủy quyền làm Người đại diện. Trường hợp doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài thì Người đại diện phải có đủ trình độ ngoại ngữ để làm việc trực tiếp với người nước ngoài mà không cần phiên dịch.

e) Không là vợ, chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của người quản lý, điều hành doanh nghiệp có phần vốn góp của VIETTEL và của người có thẩm quyền quyết định việc ủy quyền làm Người đại diện.

g) Người đại diện theo ủy quyền tham gia vào Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng Giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp phải có đủ tiêu chuẩn và điều kiện tương ứng với chức danh đó theo quy định của pháp luật và Quy chế công tác cán bộ trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

h) Không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

i) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Chế độ hoạt động của Người đại diện theo ủy quyền

a) Người đại diện theo ủy quyền làm việc theo chế độ:

- Chuyên trách trong ban quản lý, điều hành tại doanh nghiệp (Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Giám đốc).

- Kiêm nhiệm trong Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị.

b) Thời hạn ủy quyền cho Người đại diện:

- Thời hạn ủy quyền cho Người đại diện do VIETTEL quyết định theo nhiệm kỳ Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị.

- Trường hợp có sự thay đổi Người đại diện theo ủy quyền trong nhiệm kỳ Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị thì thời hạn ủy quyền Người đại diện là thời gian còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị đó.

c) Người đại diện đã được VIETTEL ủy quyền thì không được giao, ủy quyền lại cho người khác đại diện thay mình biểu quyết, quyết định các nội dung đã được chủ sở hữu phần vốn nhà nước ủy quyền, cho ý kiến.

Điều 58. Nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ của Người đại diện theo ủy quyền của VIETTEL ở doanh nghiệp khác

1. Nhiệm vụ của Người đại diện theo ủy quyền:

Thực hiện quyền của cổ đông, thành viên góp vốn do VIETTEL giao:

a) Người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền, trách nhiệm của VIETTEL đầu tư tại doanh nghiệp khác có trách nhiệm tuân thủ pháp luật; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cổ đông, thành viên góp vốn, bên liên doanh trong công ty có cổ phần, vốn góp của VIETTEL theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quy chế quản lý nội bộ của VIETTEL. Trong trường hợp VIETTEL nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối thì Người đại diện sử dụng quyền chi phối để định hướng công ty này theo chiến lược, mục tiêu của VIETTEL.

b) Người đại diện theo ủy quyền ở doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp chi phối của VIETTEL phải có trách nhiệm hướng doanh nghiệp đó đi đúng mục tiêu, định hướng của VIETTEL. Kịp thời báo cáo cho VIETTEL về tình hình doanh nghiệp hoạt động thua lỗ, không bảo đảm khả năng thanh toán, không hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ do VIETTEL giao hoặc những trường hợp sai phạm khác và đề xuất giải pháp để khắc phục. Sau khi giải pháp khắc phục được VIETTEL thông qua thì Người đại diện cần tổ chức thực hiện ngay để nhanh chóng hướng doanh nghiệp đi đúng mục tiêu, định hướng VIETTEL đã xác định.

c) Người đại diện theo ủy quyền tại doanh nghiệp mà VIETTEL tham gia góp vốn điều lệ phải xin ý kiến VIETTEL bằng văn bản để tham gia ý kiến, biểu quyết, quyết định tại cuộc họp Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông, các cuộc họp khác (nếu có) đối với những nội dung quy định tại Điểm d Khoản 4 Điều 63 và Điểm d Khoản 4 Điều 64 Điều lệ này. Trường hợp nhiều người đại diện cùng tham gia Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc của doanh nghiệp khác thì những người đó phải thống nhất thực hiện ý kiến chỉ đạo của VIETTEL.

d) Tham gia ứng cử vào bộ máy quản lý, điều hành của doanh nghiệp khác theo điều lệ của doanh nghiệp này.

đ) Khi được ủy quyền thực hiện quyền của cổ đông, thành viên góp vốn, bên liên doanh trong các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, thành viên góp vốn, các bên liên doanh phải sử dụng quyền đó một cách cẩn trọng theo đúng chỉ đạo của VIETTEL, nhất là trong trường hợp là cổ đông, bên góp vốn chi phối.

e) Theo dõi, giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp khác theo quy định của luật pháp, điều lệ doanh nghiệp.

g) Người đại diện theo ủy quyền có trách nhiệm yêu cầu doanh nghiệp khác nộp kịp thời lợi nhuận, cổ tức được chia về VIETTEL. Theo dõi, đôn đốc và thực hiện thu hồi vốn của VIETTEL đã đầu tư tại doanh nghiệp khác.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ của doanh nghiệp và của VIETTEL.

i) Chịu trách nhiệm trước VIETTEL về hiệu quả sử dụng vốn góp của VIETTEL và các nhiệm vụ được giao tại công ty mà mình được cử làm đại diện. Trường hợp thiếu trách nhiệm, lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn gây thiệt hại cho đại diện chủ sở hữu vốn thì phải chịu trách nhiệm và bồi thường vật chất theo quy định của pháp luật.

2. Quyền hạn của Người đại diện theo ủy quyền:

a) Được VIETTEL xem xét chỉ định tham gia Hội đồng thành viên hoặc đề cử đề tham gia Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của doanh nghiệp, các văn bản pháp luật khác có liên quan.

b) Được VIETTEL ủy quyền tham gia ý kiến và biểu quyết tại cuộc họp theo số cổ phần (mức vốn) được ủy quyền đại diện. Đối với các nội dung phải xin ý kiến VIETTEL thì sau khi có ý kiến chấp thuận của VIETTEL Người đại diện phải tham gia ý kiến, biểu quyết, quyết định theo đúng ý kiến chỉ đạo bằng văn bản của VIETTEL. Trường hợp có nội dung phát sinh thêm chưa xin được ý kiến chỉ đạo thì đề nghị cuộc họp cho biểu quyết, quyết định sau.

c) Được hưởng tiền lương, tiền thưởng, phụ cấp trách nhiệm (nếu có), thù lao, các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

d) Được tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, cập nhật thông tin do VIETTEL tổ chức.

đ) Các quyền khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ của doanh nghiệp và VIETTEL.

3. Nghĩa vụ của Người đại diện theo ủy quyền:

a) Người đại diện theo ủy quyền tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ của doanh nghiệp do mình làm người đại diện; các quy định của VIETTEL trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, các quyền, trách nhiệm của mình.

b) Thường xuyên theo dõi, thu thập thông tin về tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh; giám sát tình hình tài chính; gửi các báo cáo định kỳ (quý, năm), báo cáo bất thường và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của VIETTEL, các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

c) Báo cáo kịp thời, đề xuất những giải pháp đối với VIETTEL về tình hình doanh nghiệp hoạt động thua lỗ; không bảo đảm khả năng thanh toán; đầu tư không đúng mục tiêu chiến lược, quy hoạch, kế hoạch; không hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ do VIETTEL giao hoặc những trường hợp sai phạm khác.

d) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ của doanh nghiệp và VIETTEL.

Điều 59. Tiền lương, thưởng và quyền lợi của Người đại diện theo ủy quyền

1. VIETTEL quyết định lương, thưởng, phụ cấp, chế độ trả lương, trả thưởng và các lợi ích khác của Người đại diện theo ủy quyền theo quy định của pháp luật. Tiền lương, phụ cấp, thưởng và quyền lợi của Người đại diện theo ủy quyền của VIETTEL ở doanh nghiệp khác do VIETTEL chi trả hoặc doanh nghiệp đó chi trả theo quy định của pháp luật và Điều lệ của doanh nghiệp.

2. Người đại diện theo ủy quyền là thành viên chuyên trách trong ban quản lý điều hành tại doanh nghiệp khác được hưởng lương, phụ cấp trách nhiệm (nếu có), tiền thưởng và các quyền lợi khác quy định tại Điều lệ doanh nghiệp đó và do doanh nghiệp đó trả theo quy định của pháp luật.

3. Người đại diện theo ủy quyền kiêm nhiệm không tham gia chuyên trách trong ban quản lý, điều hành doanh nghiệp thì thù lao, tiền lương, phụ cấp, tiền thưởng, phụ cấp trách nhiệm (nếu có) và các quyền lợi khác do VIETTEL chi trả theo quy định của pháp luật.

Trường hợp được doanh nghiệp trả thù lao, tiền lương, phụ cấp, tiền thưởng, phụ cấp trách nhiệm thì Người đại diện theo ủy quyền có trách nhiệm nộp hết các khoản thù lao trên cho VIETTEL.

4. Người đại diện theo ủy quyền của VIETTEL tại doanh nghiệp khác khi được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, trái phiếu chuyển đổi theo quyết định của công ty cổ phần (trừ trường hợp được mua theo quyền của cổ đông hiện hữu) thì phải báo cáo bằng văn bản cho VIETTEL. VIETTEL quyết định bằng văn bản số lượng cổ phần Người đại diện được mua theo mức độ đóng góp và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Người đại diện. Phần còn lại thuộc quyền mua của VIETTEL.

Trường hợp Người đại diện theo ủy quyền được cử làm đại diện của VIETTEL tại nhiều đơn vị, thì được ưu tiên lựa chọn thực hiện quyền mua tại 01 đơn vị. Người đại diện theo ủy quyền của VIETTEL tại công ty cổ phần có trách nhiệm chuyển phần quyền mua cổ phần còn lại cho VIETTEL.

Trường hợp Người đại diện theo ủy quyền của VIETTEL tại doanh nghiệp khác không báo cáo về việc được quyền mua cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi tại công ty cổ phần thì bị xem xét miễn nhiệm tư cách Người đại diện và phải chuyển nhượng lại cho VIETTEL số cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi chênh lệch vượt quá mức được mua theo quy định trên theo giá được mua tại thời điểm phát hành. Trường hợp Người đại diện theo ủy quyền của VIETTEL tại doanh nghiệp khác đã bán cổ phiếu này thì phải nộp lại cho VIETTEL phần chênh lệch giữa giá bán cổ phiếu theo giá thị trường tại thời điểm bán với giá mua và chi phí (nếu có).

Mục 3

QUAN HỆ CỦA VIETTEL VỚI CÁC ĐƠN VỊ PHỤ THUỘC, CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Điều 60. Quan hệ giữa VIETTEL với đơn vị nghiên cứu khoa học, đào tạo

1. Đơn vị nghiên cứu khoa học, đào tạo thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị này do Tổng Giám đốc VIETTEL phê duyệt và theo quy định của pháp luật. Đơn vị được tạo nguồn thu từ việc thực hiện các hợp đồng cung cấp hàng hoá, dịch vụ với các đơn vị khác trong và ngoài VIETTEL.

2. VIETTEL khuyến khích các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết sử dụng các dịch vụ do các đơn vị nghiên cứu khoa học, đào tạo của VIETTEL cung cấp trên cơ sở hợp đồng.

3. Thủ trưởng đơn vị nghiên cứu khoa học, đào tạo quyết định các dự án đầu tư, các hợp đồng mua, bán tài sản, hợp đồng thuê, cho thuê, hợp đồng vay, cho vay và các hợp đồng khác theo Quy chế phân cấp hoặc ủy quyền của Tổng Giám đốc VIETTEL, phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 61. Quan hệ giữa VIETTEL với các chi nhánh, văn phòng đại diện và đơn vị hạch toán phụ thuộc khác của VIETTEL ở trong nước và nước ngoài

1. Các chi nhánh, văn phòng đại diện và đơn vị hạch toán phụ thuộc khác của VIETTEL ở trong nước và nước ngoài do VIETTEL đầu tư thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại và Điều lệ này. VIETTEL thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với các đơn vị nêu trên theo quy định của pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại và Điều lệ này.

2. Các chi nhánh, văn phòng đại diện và đơn vị hạch toán phụ thuộc khác của VIETTEL ở trong nước và nước ngoài thực hiện chế độ phân cấp hoạt động kinh doanh, hạch toán, tổ chức và nhân sự của VIETTEL theo ủy quyền của Tổng Giám đốc VIETTEL. VIETTEL chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ tài chính phát sinh đối với các cam kết của các đơn vị này.

3. Giám đốc các chi nhánh, văn phòng đại diện và đơn vị hạch toán phụ thuộc khác của VIETTEL ở trong nước và nước ngoài quyết định các dự án đầu tư, các hợp đồng mua, bán tài sản, hợp đồng thuê, cho thuê, hợp đồng vay, cho vay và các hợp đồng khác theo Quy chế phân cấp hoặc ủy quyền của Tổng Giám đốc VIETTEL.

Điều 62. Quan hệ giữa VIETTEL với các công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ ở trong nước và nước ngoài

1. Công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ gồm:

a) Công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ trong mô hình công ty mẹ - công ty con.

b) Các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ.

c) Các công ty được chuyển đổi từ đơn vị nghiên cứu khoa học, đào tạo do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ (nếu có);

d) Các công ty khác theo quy định của pháp luật.

2. VIETTEL là chủ sở hữu của các công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ. Tổng Giám đốc VIETTEL tổ chức thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với các công ty con này. Bộ máy giúp việc giúp Tổng Giám đốc VIETTEL thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu, có trách nhiệm:

a) Tiếp nhận, kiểm tra, thẩm định các hồ sơ mà công ty con báo cáo VIETTEL để trình Tổng Giám đốc xem xét, thông qua hoặc quyết định.

b) Kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện kế hoạch phối hợp kinh doanh và các nhiệm vụ khác tại công ty con.

3. Công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ được tổ chức dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, hoạt động theo quy định của pháp luật, có quyền và nghĩa vụ:

a) Được VIETTEL giao thực hiện các hợp đồng sản xuất, kinh doanh trên cơ sở hợp đồng kinh tế, cung cấp thông tin và hưởng các dịch vụ và lợi ích từ hoạt động chung của Tập đoàn theo quy định tại Điều lệ này, theo thỏa thuận với các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết và quy định của pháp luật;

b) Có nghĩa vụ thực hiện thỏa thuận chung của Tập đoàn; các cam kết hợp đồng kinh tế với VIETTEL và các doanh nghiệp tham gia Tập đoàn; triển khai thực hiện các quyết định hợp pháp thuộc thẩm quyền chủ sở hữu VIETTEL đối với doanh nghiệp; có trách nhiệm tham gia kế hoạch phối hợp kinh doanh với VIETTEL và các doanh nghiệp tham gia Tập đoàn.

4. Quyền, trách nhiệm của Tổng Giám đốc VIETTEL đối với công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ ở trong nước và nước ngoài theo quy định tại Khoản 38 Điều 44 Điều lệ này.

5. Phân cấp quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo ủy quyền tại công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Người đại diện theo ủy quyền tại công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ là thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng Giám đốc, Giám đốc có quyền và nghĩa vụ sau:

a) Triển khai thực hiện chiến lược, kế hoạch sản xuất, kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm và hàng năm của công ty sau khi đề nghị và được VIETTEL phê duyệt.

b) Đề nghị VIETTEL việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật đối với Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch, Giám đốc công ty, Kiểm soát viên và các chức danh quản lý khác của công ty theo quy định của pháp luật, Quy chế công tác cán bộ trong Quân đội nhân dân Việt Nam và các quy định khác của Bộ Quốc phòng.

c) Đề nghị VIETTEL điều chỉnh vốn điều lệ; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản công ty.

d) Đề nghị VIETTEL quyết định mô hình, cơ cấu tổ chức quản lý, định biên nhân sự, đơn giá tiền lương, phương án tiền lương và cơ chế trả lương của công ty phù hợp với quy định của pháp luật.

đ) Quyết định việc góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của công ty tại các doanh nghiệp khác sau khi đề nghị và được VIETTEL phê duyệt chủ trương.

e) Quyết định dự án đầu tư, hợp đồng vay, cho vay, mua, bán tài sản trong phạm vi thẩm quyền được quy định tại Điều lệ công ty và phân cấp của VIETTEL.

g) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc; quyết định thành lập, tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể, phá sản đối với công ty con là công ty cổ phần,

trách nhiệm hữu hạn một thành viên, trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thuộc sở hữu của công ty do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ sau khi đề nghị và được VIETTEL phê duyệt chủ trương.

h) Quy định các quy chế quản lý nội bộ của công ty; phê duyệt báo cáo tài chính, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ sau khi được VIETTEL chấp thuận.

i) Quyết định các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ của công ty.

k) Chịu trách nhiệm quản lý và điều hành doanh nghiệp tuân thủ đúng quy định của pháp luật và các quyết định của VIETTEL; quản lý sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn có hiệu quả; báo cáo kịp thời cho VIETTEL về việc doanh nghiệp hoạt động thua lỗ, không bảo đảm khả năng thanh toán, không hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ do VIETTEL giao hoặc những trường hợp sai phạm khác.

6. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 63. Quan hệ giữa VIETTEL với công ty con do VIETTEL nắm quyền chi phối ở trong nước và nước ngoài

1. Công ty con do VIETTEL giữ quyền chi phối là công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, tổng công ty theo hình thức công ty mẹ - công ty con, công ty liên doanh (trong trường hợp chưa đăng ký lại theo Luật Doanh nghiệp); công ty con ở nước ngoài gồm:

a) Doanh nghiệp có trên 50% vốn điều lệ là cổ phần hoặc vốn góp của VIETTEL.

b) Doanh nghiệp có dưới 50% vốn điều lệ là cổ phần hoặc vốn góp của VIETTEL nhưng do VIETTEL chi phối theo quy định tại Điều lệ này và quy định của pháp luật.

2. Doanh nghiệp nêu ở Khoản 1 Điều này được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật tương ứng với hình thức pháp lý của từng loại doanh nghiệp đó.

3. VIETTEL là chủ sở hữu phần vốn của VIETTEL tại các doanh nghiệp nêu ở Khoản 1 Điều này. Tổng Giám đốc VIETTEL thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp này, ban hành quy chế, quy định phân công, phân cấp cho Người đại diện theo ủy quyền của VIETTEL tại doanh nghiệp giúp Tổng Giám đốc VIETTEL thực hiện một số quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước trực tiếp tại doanh nghiệp phù hợp với quy định tại Điều lệ này và quy định của pháp luật.

4. Quyền và nghĩa vụ của VIETTEL đối với công ty con do VIETTEL giữ quyền chi phối được quy định tại Điều lệ này và các quy định dưới đây:

a) Quyết định việc góp vốn, chuyển nhượng vốn VIETTEL đầu tư tại doanh nghiệp; thực hiện quyền, nghĩa vụ của cổ đông, thành viên góp vốn theo quy định của pháp luật và Điều lệ của doanh nghiệp; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của doanh nghiệp trong phạm vi số vốn mà VIETTEL đã góp vào doanh nghiệp.

b) Chỉ định Người đại diện theo ủy quyền để thực hiện các quyền của cổ đông, thành viên góp vốn tại doanh nghiệp; miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và đánh giá đối với Người đại diện; quyết định lương, thưởng, phụ cấp và các lợi ích khác của Người đại diện.

c) Yêu cầu Người đại diện theo ủy quyền thực hiện các nội dung đã được giao quy định tại Điểm d Khoản này, trừ trường hợp Điều lệ của doanh nghiệp có quy định khác; báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình đầu tư, tài chính, hiệu quả sử dụng vốn VIETTEL, kết quả kinh doanh và các nội dung khác của doanh nghiệp;

d) VIETTEL giao nhiệm vụ cho Người đại diện theo ủy quyền quyết định các nội dung sau của doanh nghiệp sau khi xin ý kiến VIETTEL và được VIETTEL chấp thuận:

- Mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; tổ chức lại, giải thể và yêu cầu phá sản doanh nghiệp;

- Điều lệ, sửa đổi và bổ sung điều lệ của doanh nghiệp;

- Việc tăng hoặc giảm vốn điều lệ; thời điểm và phương thức huy động vốn; loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; việc mua lại số cổ phần đã bán của mỗi loại;

- Việc đề cử đề bầu, kiến nghị miễn nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát. Đề cử đề bãi nhiệm, kiến nghị miễn nhiệm đối với Tổng Giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp. Thù lao, tiền lương, tiền thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp; số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Phó Tổng Giám đốc, Phó Giám đốc doanh nghiệp; Quyết định, giới thiệu, chấp thuận đề bãi nhiệm, bãi nhiệm lại, miễn nhiệm, chấp thuận từ chức, khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh quản lý chủ chốt khác tại doanh nghiệp;

- Chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm, hàng năm của doanh nghiệp; danh mục các dự án đầu tư theo quy định của pháp luật;

- Chủ trương góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn nhà nước đầu tư vào công ty con, công ty liên kết; thành lập, tổ chức lại, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc khác; việc tiếp nhận doanh nghiệp tự nguyện tham gia làm công ty con, công ty liên kết; mô hình, cơ cấu tổ chức quản lý, định biên nhân sự, đơn giá tiền lương, phương án tiền lương và cơ chế trả lương của công ty phù hợp với quy định của pháp luật;

- Chủ trương mua, bán tài sản và hợp đồng vay, cho vay theo quy định của pháp luật hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ của doanh nghiệp; chủ trương vay nợ nước ngoài của doanh nghiệp;

- Báo cáo tài chính, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức hàng năm;

- Chế độ tuyển dụng; chế độ thù lao, tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp;

- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

đ) Thu lợi tức và chịu rủi ro từ phần vốn góp của mình ở doanh nghiệp.

e) Giám sát, kiểm tra việc sử dụng phần vốn đã góp vào doanh nghiệp.

g) Chịu trách nhiệm về hiệu quả sử dụng, bảo toàn và phát triển phần vốn đã góp vào doanh nghiệp.

h) Yêu cầu Người đại diện theo ủy quyền báo cáo để thực hiện giám sát, kiểm tra thường xuyên và thanh tra theo quy định việc chấp hành pháp luật; việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn của VIETTEL tại doanh nghiệp; việc thực hiện chiến lược, kế hoạch; đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ được giao, kết quả hoạt động, hiệu quả sản xuất, kinh doanh;

i) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 64. Quan hệ giữa VIETTEL với công ty liên kết ở trong nước và nước ngoài

1. Công ty liên kết ở trong nước và nước ngoài là công ty có vốn góp không chi phối của VIETTEL.

2. VIETTEL có thể cử hoặc không cử Người đại diện theo ủy quyền của mình tại các công ty liên kết để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cổ đông, thành viên góp vốn theo quy định của pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại và Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty liên kết.

3. VIETTEL là chủ sở hữu phần vốn của VIETTEL tại doanh nghiệp nêu tại Khoản 1 Điều này; thực hiện quyền, nghĩa vụ của cổ đông hoặc bên góp vốn đối với công ty liên kết phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại, các điều ước quốc tế, các hiệp định ký kết giữa Chính phủ nước sở tại và Chính phủ Việt Nam, Điều lệ công ty và Điều lệ này.

4. Quyền và nghĩa vụ của VIETTEL đối với công ty liên kết được quy định tại Điều lệ này và các quy định dưới đây:

a) Quyết định việc góp vốn, chuyển nhượng vốn VIETTEL đầu tư tại doanh nghiệp; thực hiện quyền, nghĩa vụ của cổ đông, thành viên góp vốn theo quy định của pháp luật và Điều lệ của doanh nghiệp; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của doanh nghiệp trong phạm vi số vốn mà VIETTEL đã góp vào doanh nghiệp.

b) Chỉ định Người đại diện theo ủy quyền để thực hiện các quyền của cổ đông, thành viên góp vốn; miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đánh giá đối với Người đại diện; quyết định lương, thưởng, phụ cấp và các lợi ích khác của Người đại diện.

c) Yêu cầu Người đại diện theo ủy quyền thực hiện các nội dung đã được giao quy định tại Điểm d Khoản này, trừ trường hợp Điều lệ của doanh nghiệp có quy định khác; báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình đầu tư, tài chính, hiệu quả sử dụng vốn VIETTEL, kết quả kinh doanh và các nội dung khác của doanh nghiệp.

d) VIETTEL giao nhiệm vụ cho Người đại diện theo ủy quyền quyết định các nội dung sau của doanh nghiệp sau khi xin ý kiến và được VIETTEL chấp thuận:

- Mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; tổ chức lại, giải thể và yêu cầu phá sản doanh nghiệp;

- Điều lệ, sửa đổi và bổ sung Điều lệ của doanh nghiệp;

- Việc tăng hoặc giảm vốn điều lệ; thời điểm và phương thức huy động vốn; loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; việc mua lại số cổ phần đã bán của mỗi loại;

- Việc đề cử đề bầu, kiến nghị miễn nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát; đề cử đề bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng với Tổng Giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp. Thù lao, tiền lương, tiền thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp; số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Phó Tổng Giám đốc, Phó Giám đốc doanh nghiệp; Quyết định, giới thiệu, chấp thuận để bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, chấp thuận từ chức, khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh quản lý chủ chốt khác tại doanh nghiệp;

- Chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của doanh nghiệp;

- Chủ trương thành lập công ty con; thành lập, tổ chức lại, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện;

- Chủ trương đầu tư, mua, bán tài sản và hợp đồng vay, cho vay có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính tại thời điểm công bố gần nhất của doanh nghiệp hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn được quy định tại Điều lệ của doanh nghiệp;

- Báo cáo tài chính hằng năm, việc phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức hàng năm của doanh nghiệp.

đ) Yêu cầu Người đại diện theo ủy quyền báo cáo để thực hiện giám sát, kiểm tra thường xuyên, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn VIETTEL tại doanh nghiệp.

e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Chương VI CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH CỦA VIETTEL

Điều 65. Vốn, tài sản và các quỹ của VIETTEL

1. Vốn của VIETTEL gồm vốn do Nhà nước đầu tư tại VIETTEL, vốn do VIETTEL tự huy động và các loại vốn khác theo quy định của pháp luật.

2. Vốn nhà nước đầu tư tại VIETTEL gồm: Vốn cấp trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho VIETTEL; vốn bổ sung từ lợi nhuận sau thuế; vốn nhà nước được tiếp nhận từ nơi khác chuyển đến theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; tài sản vô chủ, tài sản di thừa khi kiểm kê được hạch toán tăng vốn nhà nước tại VIETTEL; giá trị quyền sử dụng đất và các khoản khác được tính vào vốn nhà nước theo quy định của pháp luật.

3. VIETTEL là đơn vị trực tiếp nhận vốn ngân sách nhà nước đầu tư vào các dự án do VIETTEL làm chủ đầu tư. VIETTEL được quyền đầu tư, điều chỉnh vốn đầu tư vào đơn vị hạch toán phụ thuộc, công ty con, công ty liên kết căn cứ vào nhu cầu và hiệu quả kinh doanh theo quy định của pháp luật.

4. Các quỹ của VIETTEL gồm: Quỹ đầu tư phát triển; quỹ khen thưởng phúc lợi; quỹ thưởng viên chức quản lý doanh nghiệp; quỹ phát triển khoa học và công nghệ; quỹ chuyên dùng nghiên cứu, sản xuất thiết bị phục vụ quốc phòng và các quỹ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 66. Điều chỉnh vốn góp của VIETTEL tại các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết

Việc điều chỉnh vốn góp của VIETTEL tại các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết thực hiện theo quy định pháp luật tương ứng với loại hình công ty mà VIETTEL góp vốn.

Điều 67. Quản lý vốn, tài sản, doanh thu, chi phí, giá thành, giá cước và phân phối lợi nhuận của VIETTEL

1. Việc quản lý vốn, tài sản, doanh thu, chi phí, giá thành, giá cước và phân phối lợi nhuận của VIETTEL được thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính của VIETTEL và quy định của pháp luật.

2. Việc ghi nhận doanh thu, thu nhập khác và các khoản chi phí phát sinh bằng ngoại tệ, được phản ánh theo tỷ giá của các ngân hàng thương mại có quan hệ giao dịch với VIETTEL.

3. Lợi nhuận thực hiện hàng năm sau khi bù đắp lỗ năm trước theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp và trích các quỹ theo quy định tại Khoản 4 Điều 65 Điều lệ này; lợi nhuận còn lại, một phần được sử dụng để bổ sung vốn điều lệ của VIETTEL theo lộ trình đạt mức quy định tại Điều 6 Điều lệ này và thực hiện các nhiệm vụ do Thủ tướng Chính phủ giao, Bộ Quốc phòng phối hợp với Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Điều 68. Kế hoạch tài chính, kế toán, kiểm toán và thống kê

1. Năm tài chính của VIETTEL bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 dương lịch hàng năm.

2. Các công ty con phải lập và trình VIETTEL báo cáo tài chính và phải chịu trách nhiệm về tính trung thực, tính pháp lý của số liệu báo cáo tài chính trình VIETTEL.

3. Tổng Giám đốc VIETTEL có nhiệm vụ tổ chức việc thẩm tra và thông qua các báo cáo tài chính, thực hiện việc công bố, công khai báo cáo tài chính hàng năm của VIETTEL, của các công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ và báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, hợp lý của các số liệu báo cáo tài chính. Sau khi đã được Tổng Giám đốc thẩm tra, thông qua, VIETTEL gửi báo cáo tài chính hàng năm đến các cơ quan chức năng theo quy định của pháp luật.

4. Sau khi kết thúc năm tài chính, Tổng Giám đốc VIETTEL phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về tính trung thực của số liệu báo cáo tài chính.

5. VIETTEL thực hiện chế độ kiểm toán theo quy định của pháp luật và công khai tài chính theo quy chế dân chủ ở cơ sở và quy định của pháp luật.

6. Tổng Giám đốc VIETTEL thực hiện chế độ báo cáo chủ sở hữu theo quy định pháp luật và Điều lệ này.

Chương VII
QUẢN LÝ LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG
VÀ THU NHẬP ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG CỦA VIETTEL

Điều 69. Cơ chế quản lý lao động, tiền lương

1. Cơ chế quản lý lao động:

a) Căn cứ vào khối lượng, chất lượng, yêu cầu, nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, hàng năm VIETTEL xác định kế hoạch sử dụng lao động và thực hiện tuyển dụng theo quy chế tuyển dụng lao động của VIETTEL và giao kết hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật lao động.

b) Người lao động được tuyển dụng vào làm việc tại VIETTEL theo chế độ hợp đồng lao động được hưởng các quyền và có các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về lao động, quy định của Bộ Quốc phòng và các Quy chế quản lý nội bộ của VIETTEL.

c) Tổng Giám đốc VIETTEL quyết định hoặc ủy quyền quyết định việc tuyển dụng lao động vào làm việc tại VIETTEL phù hợp với công việc và theo quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng.

d) Hàng năm, Tổng Giám đốc VIETTEL đánh giá việc tuyển dụng, sử dụng lao động, nếu số lượng lao động thực tế vượt quá nhu cầu, để người lao động thiếu việc làm thì phải có phương án bảo đảm việc làm. Trường hợp không thể bố trí được việc làm thì có trách nhiệm giải quyết chế độ với người lao động theo quy định của pháp luật về lao động.

2. Cơ chế quản lý tiền lương của VIETTEL thực hiện theo quy định tại Nghị định số 65/2011/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ thực hiện thí điểm quản lý tiền lương đối với Công ty mẹ - Viettel và Nghị định số 74/2014/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2011/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2011.

Điều 70. Quản lý lao động tiền lương và thu nhập

1. Trách nhiệm của Bộ Quốc phòng:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội giao, điều chỉnh đơn giá tiền lương cho VIETTEL theo từng giai đoạn cho phù hợp với thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Phổ biến, hướng dẫn VIETTEL và triển khai thực hiện đúng các chế độ tiền lương, thu nhập theo quy định của Nhà nước, Bộ Quốc phòng và đặc thù của VIETTEL.

c) Kiểm tra, giám sát việc áp dụng chế độ tiền lương của VIETTEL.

d) Tiếp nhận, chấp thuận và theo dõi, giám sát việc xác định quỹ tiền lương thực hiện và quỹ tiền lương kế hoạch của VIETTEL.

2. Trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Phối hợp với Bộ Quốc phòng giao, điều chỉnh đơn giá tiền lương cho VIETTEL theo từng giai đoạn cho phù hợp với thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Phối hợp với Bộ Quốc phòng thực hiện giám sát, kiểm tra định kỳ hằng năm và thanh tra theo quy định việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng của VIETTEL.

3. Trách nhiệm của VIETTEL:

a) Quý I hàng năm, xây dựng kế hoạch sử dụng lao động, kế hoạch quỹ tiền lương của năm kế hoạch; tổng hợp kết quả sản xuất, kinh doanh, lợi nhuận, lao động, tiền lương, tiền thưởng năm trước liền kề của Tập đoàn, báo cáo Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để giám sát, kiểm tra.

b) Xác định quỹ tiền lương thực hiện và quỹ tiền lương kế hoạch hàng năm của VIETTEL báo cáo Bộ Quốc phòng chấp thuận; xây dựng quy chế trả lương để tổ chức thực hiện trong nội bộ VIETTEL.

c) Thực hiện đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; lập hồ sơ giải quyết các chế độ, chính sách cho người lao động theo quy định của Nhà nước và Bộ Quốc phòng.

Chương VIII **TỔ CHỨC LẠI, ĐA DẠNG HÓA SỞ HỮU,** **GIẢI THỂ, PHÁ SẢN VIETTEL**

Điều 71. Tổ chức lại VIETTEL

1. Các hình thức tổ chức lại bao gồm: Sáp nhập, hợp nhất, chia, tách và các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc tổ chức lại VIETTEL do Thủ tướng Chính phủ quyết định theo đề nghị của Bộ Quốc phòng và thực hiện theo trình tự, thủ tục của pháp luật.

3. Thủ tướng Chính phủ quyết định biện pháp cụ thể tổ chức lại VIETTEL theo quy định của pháp luật.

Điều 72. Đa dạng hóa sở hữu

1. VIETTEL thực hiện đa dạng hóa sở hữu trong trường hợp Thủ tướng Chính phủ quyết định cổ phần hóa, chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn nhà nước tại VIETTEL.

2. Trình tự, thủ tục đa dạng hóa, chuyển đổi sở hữu của VIETTEL thực hiện theo quy định của pháp luật tương ứng với hình thức đa dạng hóa, chuyển đổi sở hữu.

Điều 73. Giải thể VIETTEL

1. VIETTEL bị xem xét giải thể trong các trường hợp sau:

a) Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ công ty mà không có quyết định gia hạn.

b) Bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

c) Kinh doanh thua lỗ 03 năm liên tiếp và có số lỗ lũy kế bằng 3/4 vốn nhà nước tại công ty trở lên, nhưng chưa lâm vào tình trạng phá sản.

d) Không thực hiện được các nhiệm vụ do Nhà nước giao trong thời gian 02 năm liên tiếp sau khi đã áp dụng các biện pháp cần thiết.

đ) Việc tiếp tục duy trì công ty là không cần thiết.

2. VIETTEL chỉ được giải thể khi bảo đảm thanh toán hết các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác.

3. Việc giải thể VIETTEL phải phù hợp với Đề án tổng thể về sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; trường hợp việc giải thể VIETTEL chưa được quy định tại Đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước thì Bộ Quốc phòng phải trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. Trình tự, thủ tục giải thể VIETTEL thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 74. Phá sản VIETTEL

Trường hợp VIETTEL mất khả năng thanh toán nợ đến hạn phải trả, mặc dù đã áp dụng các biện pháp tài chính cần thiết nhưng vẫn không có khả năng thanh toán được các khoản nợ này thì xử lý theo quy định của Luật Phá sản.

Chương IX SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CỦA VIETTEL

Điều 75. Quyền tiếp cận sổ sách và hồ sơ

1. VIETTEL có trách nhiệm gửi Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính và các cơ quan nhà nước liên quan các báo cáo định kỳ theo quy định của pháp luật.

2. Trong trường hợp đột xuất, các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền yêu cầu (bằng văn bản), VIETTEL phải cung cấp bất kỳ hồ sơ, tài liệu nào liên quan đến việc tổ chức thực hiện quyền quản lý nhà nước và quyền của chủ sở hữu theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Ngoài việc yêu cầu cung cấp hồ sơ, tài liệu chuẩn bị cho các cuộc họp thường kỳ, đột xuất, Tổng Giám đốc có quyền yêu cầu các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng hoặc các cán bộ quản lý của VIETTEL cung cấp mọi hồ sơ, tài liệu liên quan đến tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Tổng Giám đốc.

4. Tổng Giám đốc VIETTEL là người chịu trách nhiệm tổ chức lưu giữ và bảo mật hồ sơ, tài liệu của VIETTEL theo quy định của VIETTEL và của pháp luật.

5. Người lao động trong VIETTEL có quyền tìm hiểu thông tin về VIETTEL theo quy định của Điều lệ này và các quy định của pháp luật.

Điều 76. Công khai thông tin

1. Tổng Giám đốc VIETTEL là người quyết định và chịu trách nhiệm việc công khai thông tin của VIETTEL ra bên ngoài. Các đơn vị phụ thuộc VIETTEL, các phòng, ban và bộ phận lưu giữ hồ sơ, tài liệu của VIETTEL chỉ được cung cấp thông tin ra bên ngoài theo quy định của VIETTEL.

2. Biểu mẫu, nội dung và nơi gửi các thông tin thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp có yêu cầu thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, Tổng Giám đốc VIETTEL chịu trách nhiệm tổ chức cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật về thanh tra, kiểm tra.

Chương X

GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ VÀ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA VIETTEL

Điều 77. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Việc giải quyết tranh chấp nội bộ VIETTEL được căn cứ theo Điều lệ này trên nguyên tắc hòa giải.

2. Trường hợp giải quyết tranh chấp theo nguyên tắc hòa giải không được các bên chấp thuận, thì bất kỳ bên nào cũng có quyền đưa ra các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết.

Điều 78. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động

1. Chính phủ quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này.

2. Tổng Giám đốc VIETTEL có quyền kiến nghị Bộ Quốc phòng đề trình Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này.

Chương XI
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 79. Hiệu lực và phạm vi thi hành

1. Điều lệ này là cơ sở pháp lý cho tổ chức và hoạt động của VIETTEL. Tất cả các cá nhân, các đơn vị phụ thuộc VIETTEL, các doanh nghiệp thành viên của VIETTEL có trách nhiệm thi hành Điều lệ này.

2. Các đơn vị phụ thuộc VIETTEL, doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết của VIETTEL, công ty tự nguyện tham gia liên kết với VIETTEL căn cứ vào các quy định của pháp luật tương ứng với hình thức pháp lý của mình và Điều lệ này để xây dựng Điều lệ hoặc Quy chế tổ chức và hoạt động của mình trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Điều lệ hoặc Quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị phụ thuộc VIETTEL, doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết của VIETTEL, công ty tự nguyện tham gia liên kết với VIETTEL không được trái với Điều lệ này.

3. Trường hợp các quy định của pháp luật hiện hành thay đổi dẫn đến mâu thuẫn với quy định tại Điều lệ này thì thực hiện theo quy định của pháp luật./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng



Phụ lục I

PHỤ THUỘC TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI
Đang chờ kèm theo Điều lệ tổ chức và hoạt động
Viễn thông Quân đội được phê duyệt tại
Nghị định 20/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ)

I. CÁC CHI NHÁNH VIETTEL TỈNH, THÀNH PHỐ Ở TRONG NƯỚC

1. VIETTEL An Giang
2. VIETTEL Bà Rịa - Vũng Tàu
3. VIETTEL Bắc Giang
4. VIETTEL Bắc Kạn
5. VIETTEL Bạc Liêu
6. VIETTEL Bắc Ninh
7. VIETTEL Bến Tre
8. VIETTEL Bình Định
9. VIETTEL Bình Dương
10. VIETTEL Bình Phước
11. VIETTEL Bình Thuận
12. VIETTEL Cà Mau
13. VIETTEL Cần Thơ
14. VIETTEL Cao Bằng
15. VIETTEL Đà Nẵng
16. VIETTEL Đắk Lắk
17. VIETTEL Đắk Nông
18. VIETTEL Điện Biên
19. VIETTEL Đồng Nai
20. VIETTEL Đồng Tháp
21. VIETTEL Gia Lai
22. VIETTEL Hà Giang
23. VIETTEL Hà Nam
24. VIETTEL Hà Nội
25. VIETTEL Hà Tĩnh
26. VIETTEL Hải Dương
27. VIETTEL Hải Phòng
28. VIETTEL Hậu Giang

29. VIETTEL Hòa Bình
30. VIETTEL Hưng Yên
31. VIETTEL Khánh Hòa
32. VIETTEL Kiên Giang
33. VIETTEL Kon Tum
34. VIETTEL Lai Châu
35. VIETTEL Lâm Đồng
36. VIETTEL Lạng Sơn
37. VIETTEL Lào Cai
38. VIETTEL Long An
39. VIETTEL Nam Định
40. VIETTEL Nghệ An
41. VIETTEL Ninh Bình
42. VIETTEL Ninh Thuận
43. VIETTEL Phú Thọ
44. VIETTEL Phú Yên
45. VIETTEL Quảng Bình
46. VIETTEL Quảng Nam
47. VIETTEL Quảng Ngãi
48. VIETTEL Quảng Ninh
49. VIETTEL Quảng Trị
50. VIETTEL Sóc Trăng
51. VIETTEL Sơn La
52. VIETTEL Tây Ninh
53. VIETTEL Thái Bình
54. VIETTEL Thái Nguyên
55. VIETTEL Thanh Hóa
56. VIETTEL Thành phố Hồ Chí Minh
57. VIETTEL Thừa Thiên Huế
58. VIETTEL Tiền Giang
59. VIETTEL Trà Vinh
60. VIETTEL Tuyên Quang
61. VIETTEL Vĩnh Long
62. VIETTEL Vĩnh Phúc
63. VIETTEL Yên Bái

II. CÁC ĐƠN VỊ HẠCH TOÁN PHỤ THUỘC VIETTEL

1. Tổng công ty Viễn thông Viettel.
2. Tổng công ty Mạng lưới Viettel.
3. Công ty Bất động sản Viettel.
4. Viện Nghiên cứu và Phát triển Viettel.
5. Công ty Truyền hình Viettel.
6. Trung tâm Giải pháp công nghệ thông tin và viễn thông Viettel.
7. Trung tâm Phần mềm viễn thông Viettel.
8. Trung tâm Nghiên cứu phát triển thiết bị mạng viễn thông Viettel.
9. Trung tâm Nghiên cứu thiết bị thông minh Viettel.
10. Học viện Viettel.
11. Trung tâm Thể thao Viettel.
12. Trung tâm Đo lường chất lượng Viettel.
13. Trung tâm An ninh mạng Viettel.
14. Ban Quản lý điều hành các dự án.
15. Ban Dự án Tường lửa Quốc gia.

III. CÁC CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN CỦA VIETTEL Ở NƯỚC NGOÀI

1. Chi nhánh Tập đoàn Viễn thông Quân đội tại nước Cộng hòa Nam Phi.
2. Văn phòng đại diện Tập đoàn Viễn thông Quân đội tại nước Cộng hòa Haiti.
3. Văn phòng đại diện Tập đoàn Viễn thông Quân đội tại nước Cộng hòa Kenya.



Phụ lục II

CÁC CÔNG TY CON CỦA TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI

Ban hành kèm theo Điều lệ tổ chức và hoạt động
của Tập đoàn Viễn thông Quân đội được phê duyệt tại
Nghị định số 101/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ)

I. CÔNG TY CON DO VIETTEL SỞ HỮU 100% VỐN ĐIỀU LỆ

1. Công ty TNHH một thành viên Thương mại và Xuất nhập khẩu Viettel.
2. Công ty TNHH một thành viên Thông tin M1.
3. Công ty TNHH một thành viên Thông tin M3.
4. Công ty TNHH một thành viên Kinh doanh nhà Viettel.
5. Công ty TNHH một thành viên Đầu tư công nghệ Viettel.
6. Công ty Viettel America (VTA).
7. Công ty Thông tin viễn thông điện lực (EVNT).

II. CÔNG TY CON DO VIETTEL SỞ HỮU TRÊN 50% VỐN ĐIỀU LỆ

1. Tổng công ty cổ phần Bưu chính Viettel.
2. Tổng công ty cổ phần Đầu tư quốc tế Viettel (VTG).
3. Công ty cổ phần Công trình Viettel.
4. Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế Viettel.
5. Công ty TNHH Viettel - CHT.
6. Công ty cổ phần Công nghệ Viettel.
7. Công ty TNHH Phát triển nhà Viettel - Hancic.
8. Công ty Viettel - Peru.
9. Công ty cổ phần Phát triển đô thị Vinaconex - Viettel (VVHA).
10. Công ty cổ phần Xi măng Cẩm Phả.



Phụ lục III

LIÊN KẾT DO TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI NĂM GIỮ TỪ 50% VỐN ĐIỀU LỆ TRỞ XUỐNG

*Thực hiện kèm theo Điều lệ tổ chức và hoạt động
của Tập đoàn Viễn thông Quân đội được phê duyệt tại
Nghị định số 101/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ)*

1. Công ty Tài chính cổ phần Vinaconex - Viettel.
2. Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (Vinaconex).
3. Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội (MB).
4. Công ty cổ phần Công nghiệp cao su COECCO.
5. Công ty cổ phần EVN Quốc tế.
6. Công ty cổ phần Phát triển thương mại Vinaconex.
7. Công ty cổ phần Vĩnh Sơn.
8. Công ty cổ phần IQ Links - EVNT.
9. Công ty cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ.
10. Công ty cổ phần Giải pháp thanh toán điện tử và viễn thông ECPAY - EVNT.